

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG HỆ THỐNG XẾP HÀNG ĐIỆN TỬ ezQ#

Phần B: Chương trình điều khiển trên máy tính

MỤC LỤC

1. GIỚI THIỆU HỆ THỐNG ezQ#.....	3
1.1 Tính năng.....	3
1.2 Cấu hình PC tối thiểu.....	4
2. CÀI ĐẶT HỆ THỐNG ezQ#.....	4
2.1 Cấu trúc thư mục trên CD.....	4
2.2 Cài đặt SAPI5 cho Windows.....	4
2.3 Cài đặt bộ đọc Anh, Pháp cho Windows.....	5
2.4 Khởi tạo cơ sở dữ liệu.....	5
2.5 Cài đặt hệ thống ezQ#.....	5
3. SỬ DỤNG HỆ THỐNG ezQ#.....	10
3.1 Giao diện chính của chương trình.....	10
3.1.1 Hệ thống menu.....	10
3.1.2 Hệ thống tool bar.....	10
3.1.3 Cửa sổ Nhân viên.....	11
3.1.4 Cửa sổ Dịch vụ.....	12
3.1.5 Thông tin trên thanh trạng thái.....	13
3.2 Cài đặt cổng COM và cơ sở dữ liệu.....	13
3.2.1 Cài đặt cổng COM và YM.....	13
3.2.2 Quản lý danh sách điện thoại đen.....	14
3.2.3 Cài đặt cơ sở dữ liệu.....	14
3.3 Cài đặt các thông số hệ thống.....	15
3.3.1 Thông tin về đơn vị.....	15
3.3.2 Cài đặt các thông số cho dịch vụ.....	16
3.3.3 Cài đặt các thông số cho nhân viên.....	18
3.3.4 Định dạng và sửa đổi vé in.....	19
3.3.5 Cài đặt âm thanh.....	22
3.3.6 Cài đặt câu thông báo.....	23
3.4 Cài đặt và quan sát các kết nối IP.....	24
3.5 Lựa chọn ngôn ngữ hiển thị cho giao diện.....	25
3.6 Các báo cáo.....	25
3.7 Mô phỏng thiết bị.....	28
3.8 Giới hạn số thiết bị.....	29
3.9 Cập nhật phiên bản mới.....	30



HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG HỆ THỐNG XẾP HÀNG ĐIỆN TỬ ezQ#

B. PHẦN CHƯƠNG TRÌNH ĐIỀU KHIỂN TRÊN MÁY TÍNH

Hướng dẫn sử dụng này dùng chung cho tất cả các model của hệ thống xếp hàng điện tử ezQ# do công ty KHỎI NGUYỄN sản xuất (ezQ#603, ezQ#702, ezQ#704 và ezQ#801). Có những tính năng chỉ xuất hiện ở một số model nhất định, do đó các bạn đừng ngạc nhiên khi hệ thống của mình không có các tính năng được hướng dẫn dưới đây

1. GIỚI THIỆU HỆ THỐNG ezQ#

1.1 Tính năng

ezQ# là hệ thống xếp hàng điện tử được nghiên cứu và thiết kế bởi một nhóm kỹ sư giàu kinh nghiệm trong lĩnh vực xếp hàng tự động.

Những đặc điểm chính của hệ thống:¹

- Hệ thống xếp hàng điện tử giúp cho doanh nghiệp phục vụ khách hàng được tốt hơn cũng như thể hiện sự văn minh, lịch sự trong văn hóa xếp hàng
- Khách hàng không còn phải đứng xếp hàng mà có thể ngồi ghế thư giãn, đọc báo, nghe nhạc chờ đến lượt mình
- Tạo cảm giác thoải mái, yên tâm cho khách hàng trong lúc chờ giao dịch
- Không còn cảnh chen lấn, thất lạc hồ sơ
- Tạo sự công bằng trong giao dịch: người đến trước được phục vụ trước
- Tăng hiệu quả làm việc cho các giao dịch viên
- Theo dõi năng suất của nhân viên giao dịch thông qua các báo cáo thống kê
- Phần mềm được thiết kế thân thiện, hợp lý, dễ dùng
- Các báo cáo đa dạng, súc tích, đầy đủ
- Hỗ trợ 3 ngôn ngữ chính cho giao diện: Việt, Anh, Pháp và có thể mở rộng cho các ngôn ngữ khác khi có yêu cầu
- Phần mềm sử dụng bộ đọc SAPI5 theo tiêu chuẩn của Windows
- Gọi khách hàng bằng 3 ngôn ngữ cùng lúc: Việt, Anh, Pháp
- Hỗ trợ nhiều loại cơ sở dữ liệu: từ MS SQL Server, MS Access đến các CSDL miễn phí như InterBase, MySQL... (Hiện nay, chương trình đang hỗ trợ hai CSDL được nhiều người dùng nhất là MSSQL và MS Access. Trong tương lai, các phiên bản tiếp theo sẽ dần hỗ trợ các CSDL còn lại)
- Cho phép gửi các câu thông báo xuống bảng hướng dẫn
- Hỗ trợ kết nối TCP/IP
- Hỗ trợ việc cập nhật phiên bản mới thông qua internet
- Cho phép mô phỏng các thiết bị phần cứng
- Cho phép lấy vé từ xa thông qua tin nhắn SMS
- Cho phép lấy vé từ xa thông qua tin nhắn Yahoo Messenger YM

Hoạt động của hệ thống

¹ Xin vui lòng ghé thăm trang www.khoinguyenvn.com/compare.htm để biết thêm chi tiết về tính năng của hệ thống ở các phiên bản khác nhau

- Khách hàng tới điểm giao dịch lấy số thứ tự từ điểm cấp vé bằng cách nhấn nút chọn dịch vụ tương ứng
- Trong trường hợp lấy vé từ xa bằng tin nhắn SMS: Khách hàng có thể nhắn tin về số máy trung tâm của đơn vị theo mẫu **ezqX**, trong đó $X > 0$ là số dịch vụ muốn chọn. Sau đó, hệ thống sẽ tự động gửi tin nhắn tới khách hàng thông báo số thứ tự và giờ dự kiến đến lượt giao dịch. Nếu $X = 0$, hệ thống sẽ gửi cho khách hàng danh sách các dịch vụ của đơn vị
- Trong trường hợp lấy vé từ xa bằng tin nhắn YM: Khách hàng có thể mở cửa sổ chat với nickname của đơn vị theo mẫu **ezqX**, trong đó $X > 0$ là số dịch vụ muốn chọn. Sau đó, hệ thống sẽ tự động gửi tin nhắn tới khách hàng thông báo số thứ tự và giờ dự kiến đến lượt giao dịch. Khách hàng cũng có thể gõ **ezq0** hoặc một câu bất kỳ gửi về cho hệ thống để nhận được danh sách các dịch vụ hiện có của đơn vị. Trong nội dung gửi cho khách hàng, ngoài số thứ tự còn có một thông số quan trọng khác nữa là *mã hợp lệ*. Mã này là một số có 5 chữ số và duy nhất trong ngày, được sinh ra ngẫu nhiên mỗi ngày. Khi đến giao dịch, khách hàng phải đọc mã hợp lệ này và nhân viên sẽ kiểm tra xem có trùng với mã hợp lệ do hệ thống sinh ra trong ngày không. Nếu không trùng nghĩa là số thứ tự của khách hàng đó không hợp lệ
- Sau khi có số thứ tự, khách hàng ngồi ghế chờ đến lượt
- Nhân viên mời khách hàng đến quầy giao dịch bằng cách nhấn phím trên bàn phím quầy
- Âm thanh phát ra mời khách hàng đến đúng quầy giao dịch. Đồng thời, số thứ tự của khách hàng được hiển thị trên bảng điện trước quầy và bảng điện chính (nếu có)
- Giao dịch xong, khách hàng ra về hoặc được chuyển sang dịch vụ khác. Nhân viên mời khách hàng khác để tiếp tục

1.2 Cấu hình PC tối thiểu

- Pentium III, 733MHz
- RAM 128MB
- Card âm thanh
- 1 cổng COM cho hộp điều khiển
- 1 cổng COM cho modem GSM (nếu dùng tính năng tin nhắn)
- Hệ điều hành Windows 2000 hoặc Windows XP
- MS Access hoặc MS SQL Server 2000 (Ở các phiên bản sau chương trình sẽ hỗ trợ nhiều CSDL khác nhau hơn)

2. CÀI ĐẶT HỆ THỐNG ezQ#

2.1 Cấu trúc thư mục trên CD

Gồm các thư mục:

Setup	Chứa bản cài đặt của chương trình ezQMan
Runtime	Chứa bản chạy không cần cài đặt của chương trình ezQMan
SAPI5	Chứa bản cài đặt text to speech cho Windows 2000. Windows XP đã hỗ trợ sẵn SAPI5 nên không cần cài đặt
TTS	Chứa hai giọng đọc Anh, Pháp ²

2.2 Cài đặt SAPI5 cho Windows

Hệ thống ezQ# sử dụng công nghệ text to speech mới nhất (SAPI5) của Windows. Công nghệ này cho phép các ứng dụng có thể sử dụng nhiều bộ đọc khác nhau để phát tiếng nói

Các bước cài đặt:

1. Vô thư mục SAPI5 trên CD
2. Chạy tập tin setup.exe

² Chỉ có ở phiên bản ezQ#704 trở lên

3. Làm theo các hướng dẫn trên màn hình

Quá trình cài đặt sẽ nhanh chóng kết thúc

Nếu sử dụng Windows 2000, nhất thiết bạn phải cài đặt SAPI5 thì hệ thống ezQ# mới có thể phát âm được. Nếu đang dùng Windows XP hoặc Windows Vista, bạn có thể bỏ qua bước này, vì hai hệ điều hành đã hỗ trợ sẵn SAPI5

2.3 Cài đặt bộ đọc Anh, Pháp cho Windows

Chỉ thực hiện phần này nếu đang sử dụng phiên bản ezQ#704 hoặc ezQ#801 và có thể bỏ qua bước này nếu sử dụng các phiên bản ezQ#603 hoặc ezQ#702.

Trong thư mục TTS có một bộ đọc tiếng Anh là *Scansoft-RealSpeak-Jennifer-English.exe* và một bộ đọc tiếng Pháp là *Scansoft-RealSpeak-Claire-French.exe*. Lần lượt cài hai bộ đọc này vào hệ thống bằng cách chạy nó và làm theo hướng dẫn trong quá trình cài đặt

2.4 Khởi tạo cơ sở dữ liệu

Phiên bản ezQ# hiện nay hỗ trợ hai loại cơ sở dữ liệu: MS SQL Server và MS Access. Người dùng có thể lựa chọn một trong hai cơ sở dữ liệu này để sử dụng.

Đối với cơ sở dữ liệu MS SQL server:

Sau khi cài đặt xong MS SQL server (phần hướng dẫn cài đặt MS SQL server không thuộc phạm vi hướng dẫn của tài liệu này), bạn chạy ứng dụng Query Analyzer từ menu *Programs > Microsoft SQL Server > Query Analyzer*.

- Từ trong ứng dụng Query Analyzer chọn *File > Open* để mở tập tin *ezQDB.sql* trong thư mục *ezQ#\Runtime* trên đĩa CD
- Chọn menu *Query > Execute*, hoặc nhấn *F5* để tiến hành khởi tạo cơ sở dữ liệu cho hệ thống. Query Analyzer sẽ thực hiện tiến trình trong nháy mắt
- Đóng Query Analyzer lại

Đối với cơ sở dữ liệu MS Access:

Không cần phải cài đặt thêm bất kỳ thành phần nào, kể cả chương trình MS Access

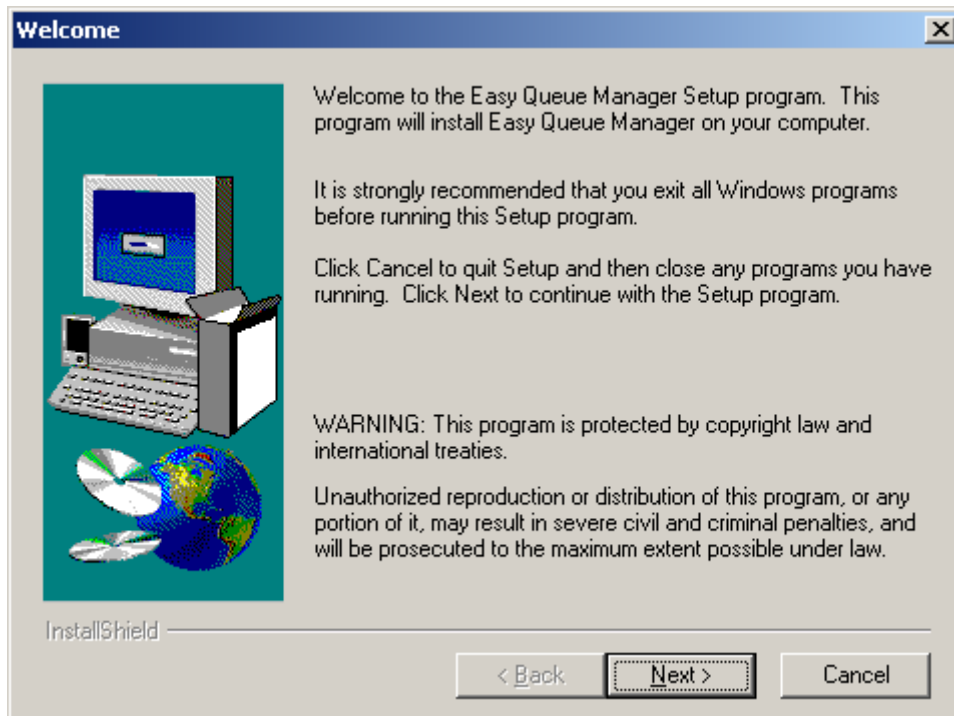
Trong khi làm việc, nếu cần thiết, người dùng có thể chuyển đổi qua lại giữa hai cơ sở dữ liệu này bất kỳ lúc nào. Tuy vậy, chúng tôi khuyên các bạn chỉ nên lựa chọn sử dụng một trong hai loại trên

2.5 Cài đặt hệ thống ezQ#

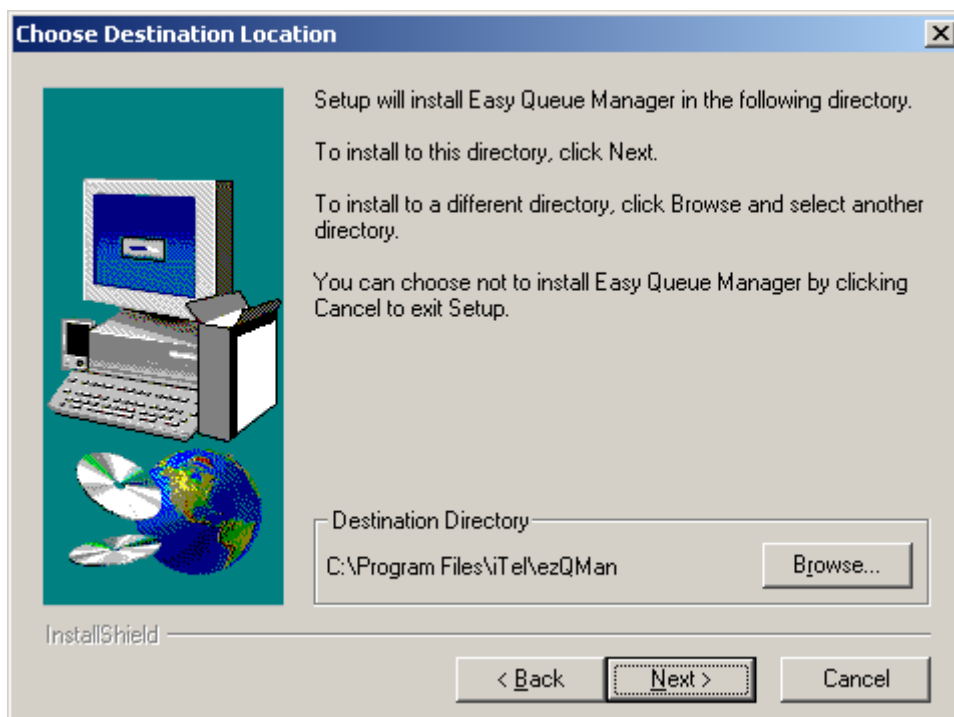
Khi đưa đĩa CD vào, hệ thống sẽ tự động chạy chương trình cài đặt. Làm theo những hướng dẫn và lựa chọn mặc định trên màn hình, chương trình sẽ nhanh chóng hoàn tất quá trình cài đặt trong vòng 1 phút.

Nếu hệ thống không tự động chạy chương trình cài đặt, vào thư mục Setup trên đĩa CD và chạy tập tin Setup.exe

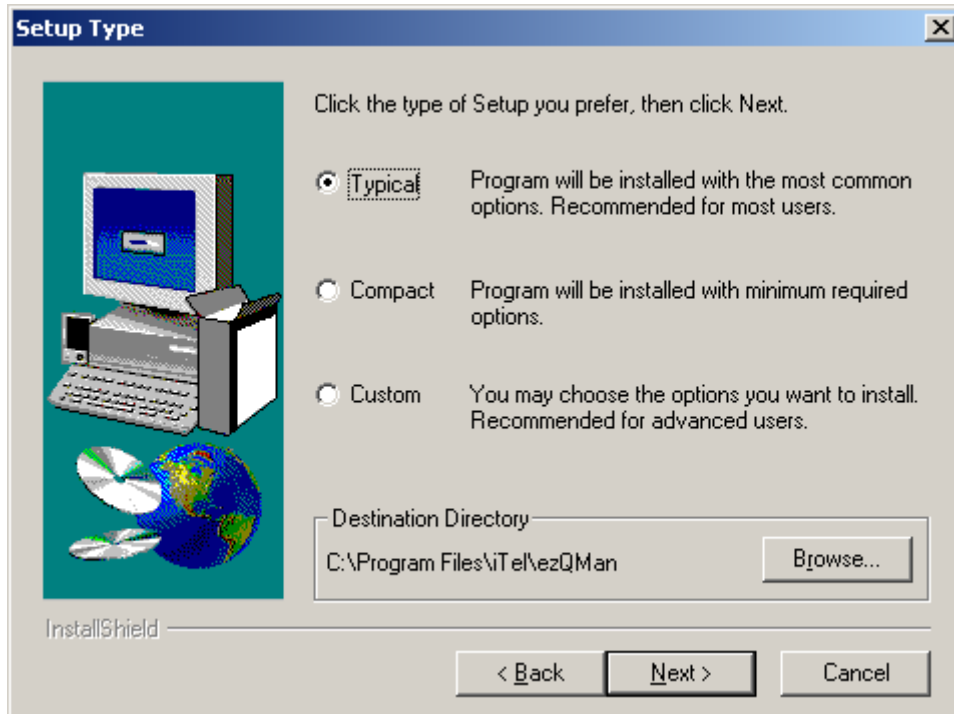
Tóm tắt các bước cài đặt:



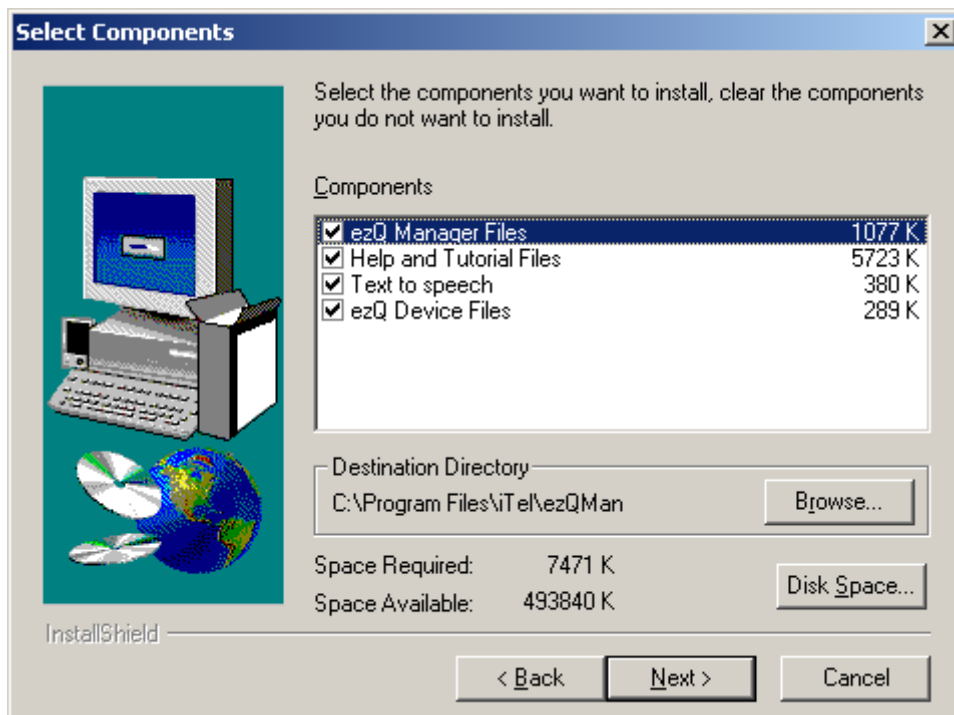
1. Màn hình đầu tiên: Nhấn nút *Next* ở màn hình trên đây để tiếp tục



2. Màn hình chọn thư mục: Lựa chọn thư mục cài đặt. Nhấn nút *Browse...* để chọn thư mục khác. Tuy nhiên, bạn nên chấp nhận thư mục mặc định. Sau đó nhấn nút *Next* để tiếp tục

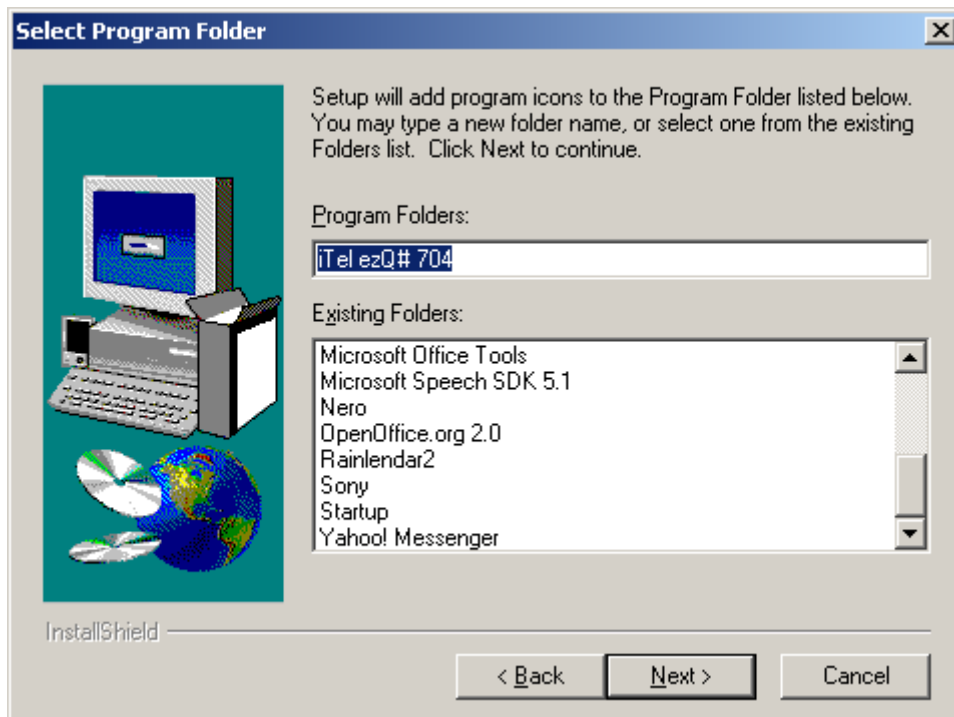


3. Màn hình chọn kiểu cài đặt³: Có 3 lựa chọn ở đây. *Typical*, cài đặt toàn bộ các thành phần cần thiết. *Compact*, cài đặt các thành phần tối thiểu đủ để chạy ứng dụng (chỉ cài *ezQ Manager Files* và *Text to Speech*). *Custom*, cho phép lựa chọn từng thành phần để cài đặt. Ví dụ, nếu các tập tin hướng dẫn lỗi bị xóa mất sau lần cài đặt trước, bạn có thể dùng tùy chọn *Custom* và chỉ đánh dấu mục *Help and Tutorial Files*, bỏ đánh dấu các mục còn lại. Khi đó chương trình sẽ chỉ chép các tập tin hướng dẫn vô máy tính. Thông thường nên chọn *Typical* cho đơn giản



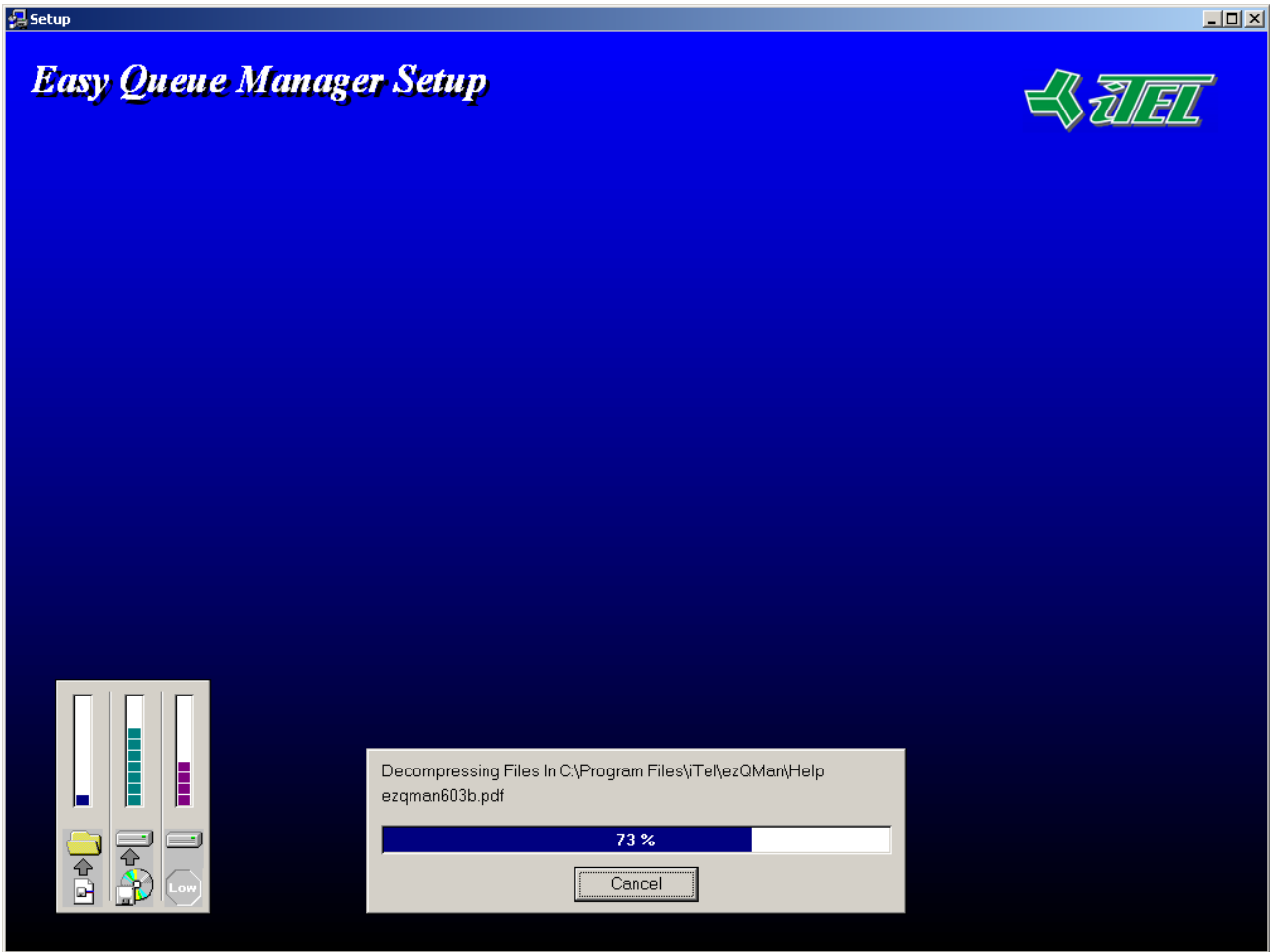
³ Màn hình này chỉ có ở phiên bản ezQ#702 trở lên

4. Màn hình chọn thành phần⁴: Nếu ở bước 3 bạn chọn *Custom*, thì màn hình chọn thành phần sẽ xuất hiện cho phép lựa chọn từng thành phần để cài đặt bằng cách chọn, bỏ chọn các mục tương ứng

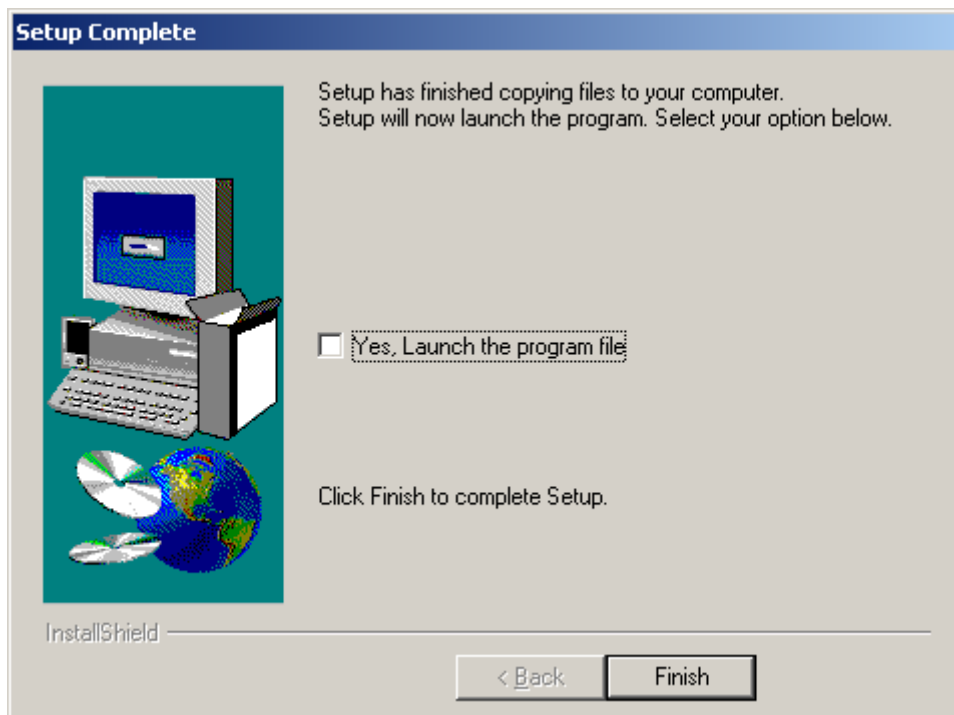


5. Màn hình chọn tên nhóm chương trình: Lựa chọn tên của nhóm chương trình. Tên này sẽ được thể hiện trên Programs menu của Windows. Bạn cũng nên chấp nhận tên mặc định. Nếu không, bạn có thể gõ tên khác theo ý muốn ở ô *Program Folders*. Sau đó nhấn nút *Next* để tiếp tục

⁴ Màn hình này chỉ có ở phiên bản ezQ#702 trở lên



6. Quá trình cài đặt sẽ bắt đầu diễn ra. Chương trình sẽ chép vào máy tính những tập tin cần thiết và đăng ký với Windows



7. Nếu muốn chạy chương trình ngay, bạn có thể đánh dấu vào lựa chọn *Yes, Launch the program file* rồi nhấn nút *Finish* để kết thúc quá trình cài đặt





3. SỬ DỤNG HỆ THỐNG ezQ#

3.1 Giao diện chính của chương trình









3.1.1 Hệ thống menu

Tên menu	Chức năng
Cấu hình	
Cổng COM và CSDL...	Cấu hình các thông số cho cổng COM như: cổng, tốc độ truyền và các thông số cho kết nối CSDL như: tên máy chủ, tên CSDL, tên người dùng, mật mã...
Hệ thống ezQ...	Cài đặt các thông số như: thông tin của đơn vị; khai báo và chỉ định nhân viên nào phục vụ cho các dịch vụ nào; khai báo các thông số làm việc của từng dịch vụ; khai báo các thông số hoạt động cho toàn hệ thống; khai báo và định dạng vé in...
Kết nối IP...	Cài đặt cổng TCP/IP và quan sát các kết nối IP. Phần này hỗ trợ cho việc quản lý các bàn phím quầy thông qua mạng LAN
Mở khóa...	Cho phép khai báo số kết nối và hủy giới hạn thời gian sử dụng
Ngôn ngữ	Lựa chọn ngôn ngữ hiển thị. Hỗ trợ 3 ngôn ngữ chính là: Việt, Anh, Pháp.
Thoát	Thoát khỏi chương trình
Báo cáo	
Đăng nhập...	Báo cáo theo 1 số tiêu chí. Xem chi tiết hơn ở mục 3.5 bên dưới
Tổng hợp theo nhân viên	Báo cáo lại quá trình đăng nhập vào hệ thống của nhân viên
Chi tiết theo nhân viên	Báo cáo tổng hợp quá trình giao dịch của nhân viên
Tổng hợp theo dịch vụ	Báo cáo chi tiết quá trình giao dịch của nhân viên
Chi tiết theo dịch vụ	Báo cáo tổng hợp quá trình giao dịch của dịch vụ
Chi tiết theo khách hàng	Báo cáo chi tiết quá trình giao dịch của dịch vụ
Chi tiết theo khách hàng	Báo cáo chi tiết quá trình giao dịch của khách hàng
Mô phỏng	
Bàn phím quầy...	Mô phỏng hoạt động của bàn phím quầy
Điểm cấp phiếu...	Mô phỏng hoạt động của điểm cấp phiếu
Bảng hướng dẫn...	Mô phỏng hoạt động của bảng hướng dẫn
Giúp đỡ	
Giúp đỡ...	Hướng dẫn sử dụng hệ thống
Phiên bản mới...	Cập nhật phiên bản mới trên internet
Giới thiệu...	Giới thiệu về chương trình

3.1.2 Hệ thống tool bar

Hình	Chức năng
	Bật tắt cổng COM thứ 1. Biểu tượng này thể hiện cổng COM thứ 1 đang được mở
	Biểu tượng này thể hiện cổng COM thứ 1 đang được đóng
	Bật tắt cổng COM thứ 2 kết nối với GSM modem. Biểu tượng này thể hiện cổng COM thứ 2 đang được mở ⁵
	Biểu tượng này thể hiện cổng COM thứ 2 đang được đóng

⁵ Chỉ có ở hai phiên bản ezQ#704 trở lên

-  Login/Logout. Biểu tượng này thể hiện hệ thống đang login vào Yahoo Messenger⁶
-  Biểu tượng này thể hiện hệ thống đã logout khỏi Yahoo Messenger
-  Refresh lại CSDL
-  Reset lại CSDL
-  Giúp đỡ
-  Thoát chương trình
-  Gsm modem đang dùng pin⁷
-  Gsm modem đang sạc pin



Toolbar của phiên bản ezQ#603 và ezQ#702



Toolbar của phiên bản ezQ#704



Toolbar của phiên bản ezQ#801

3.1.3 Cửa sổ Nhân viên

Thể hiện 9 cột như trên hình:

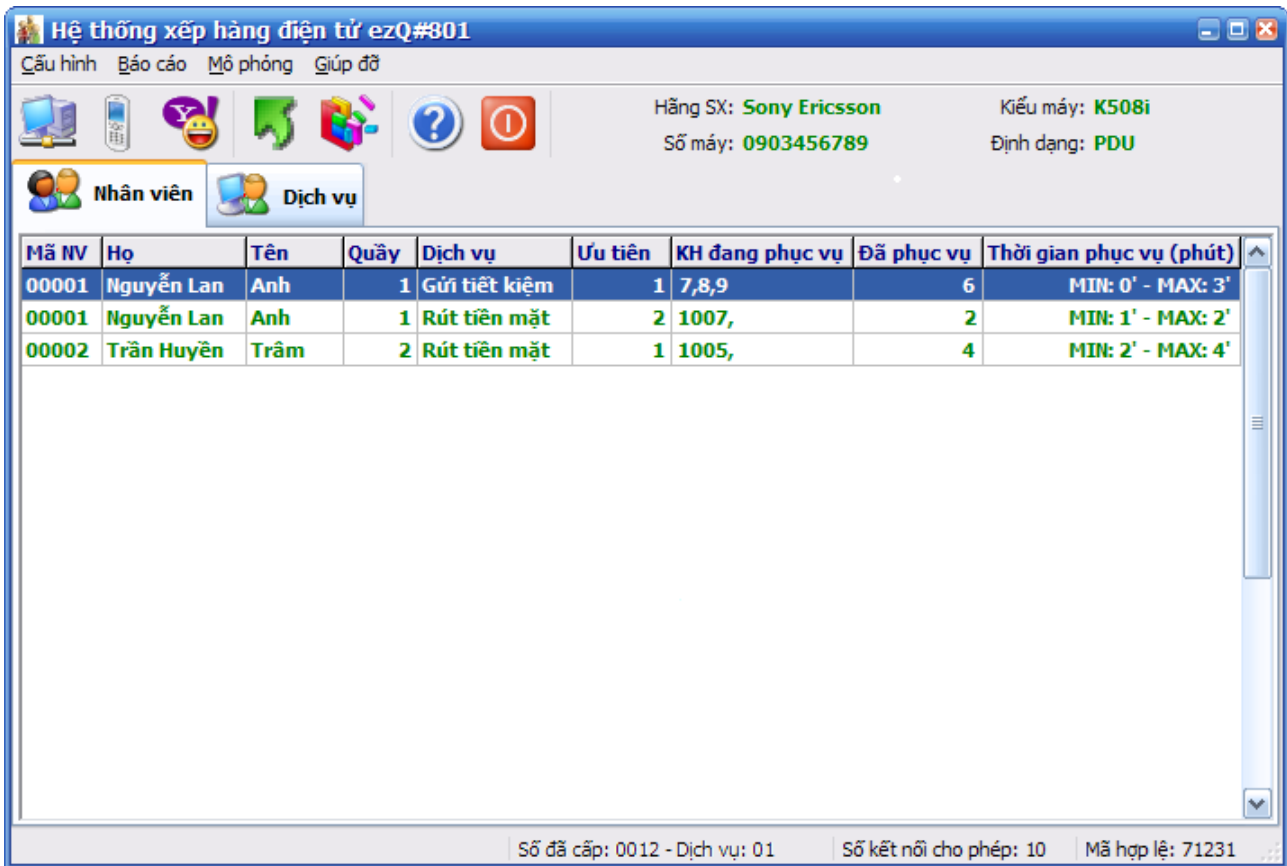
1. **Mã nhân viên:** Mã tùy ý do đơn vị cấp cho từng nhân viên tham gia vào hệ thống. Mã có thể là số hoặc/và chữ. Mã là duy nhất cho từng nhân viên
2. **Họ:** Phần họ của nhân viên
3. **Tên:** Phần tên của nhân viên
4. **Quầy:** Quầy mà nhân viên đang phục vụ
5. **Dịch vụ:** Tên dịch vụ mà nhân viên đang phục vụ. Một nhân viên có thể cùng lúc phục vụ cho nhiều dịch vụ. Ngược lại, một dịch vụ có thể được phục vụ bởi nhiều nhân viên. Như trên hình ta thấy, *Lan Anh* cùng lúc phục vụ cho dịch vụ *Khám răng* và *Khám mắt*. Còn dịch vụ *Khám mắt* được phục vụ bởi *Lan Anh* và *Huyền Trâm*
6. **Ưu tiên:** Mức độ ưu tiên của mỗi dịch vụ. Ví dụ: *Lan Anh* phục vụ cho 2 dịch vụ *Khám răng* và *Khám mắt*, nhưng dịch vụ *Khám răng* ưu tiên hơn dịch vụ *Khám mắt* (độ ưu tiên bằng 1 là ưu tiên cao nhất). Hệ thống sẽ có hai cách gọi một khách hàng mới:
 - Gọi theo giờ đến dịch vụ: Ai đến trước gọi trước
 - Gọi theo ưu tiên dịch vụ: Gọi hết khách hàng trong dịch vụ có độ ưu tiên cao rồi mới gọi khách hàng trong dịch vụ có độ ưu tiên thấp hơn

Vậy độ ưu tiên của dịch vụ chỉ có nghĩa khi hệ thống đang được cài đặt ở chế độ gọi ưu tiên theo dịch vụ

⁶ Chỉ có ở phiên bản ezQ#801

⁷ Chỉ có ở hai phiên bản ezQ#704 trở lên

7. KH đang phục vụ: Danh sách khách hàng đang được nhân viên phục vụ
8. Đã phục vụ: Số lượng khách hàng đã được nhân viên phục vụ



Hệ thống xếp hàng điện tử ezQ#801

Cấu hình Báo cáo Mô phỏng Giúp đỡ

Hãng SX: **Sony Ericsson** Kiểu máy: **K508i**
Số máy: **0903456789** Định dạng: **PDU**

Nhân viên Dịch vụ

Mã NV	Họ	Tên	Quầy	Dịch vụ	Ưu tiên	KH đang phục vụ	Đã phục vụ	Thời gian phục vụ (phút)
00001	Nguyễn Lan	Anh	1	Gửi tiết kiệm	1	7,8,9	6	MIN: 0' - MAX: 3'
00001	Nguyễn Lan	Anh	1	Rút tiền mặt	2	1007,	2	MIN: 1' - MAX: 2'
00002	Trần Huyền	Trâm	2	Rút tiền mặt	1	1005,	4	MIN: 2' - MAX: 4'

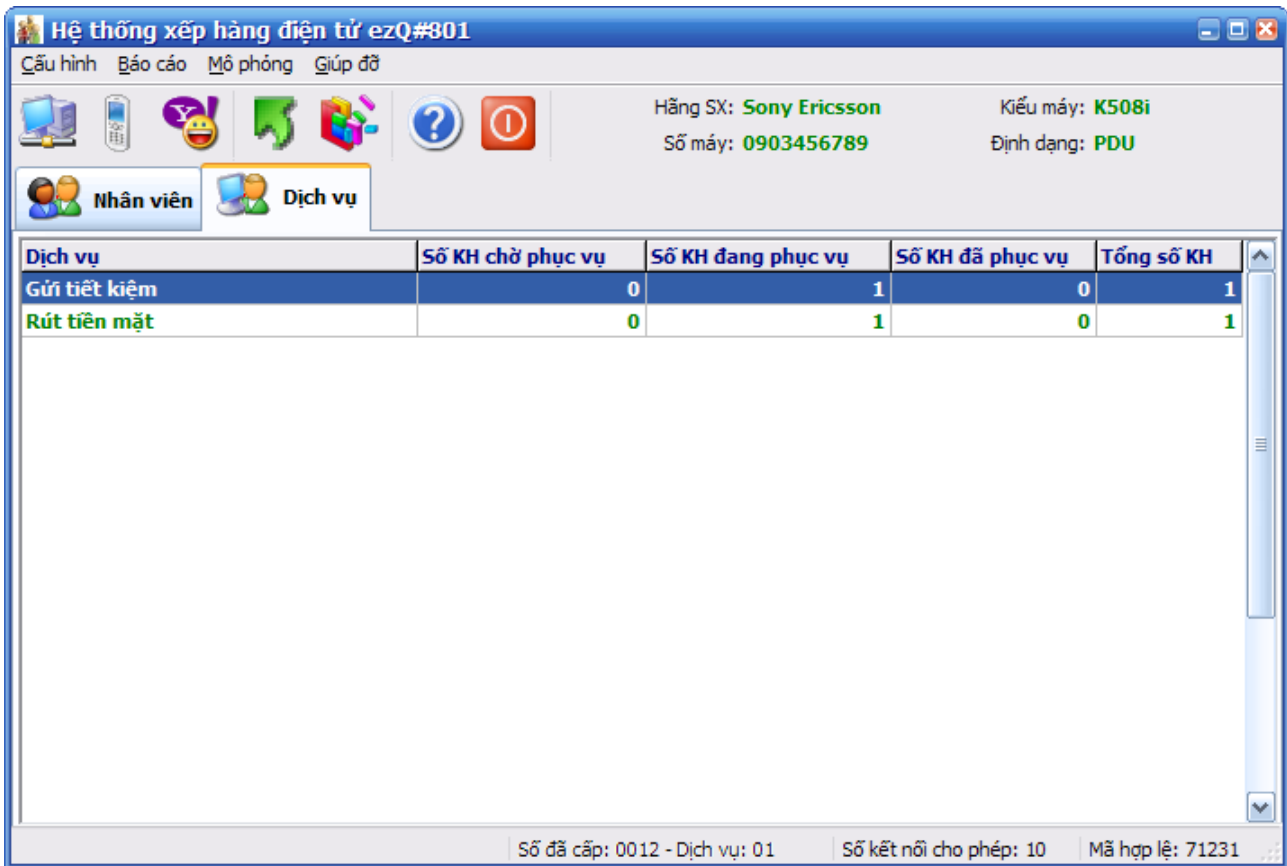
Số đã cấp: 0012 - Dịch vụ: 01 Số kết nối cho phép: 10 Mã hợp lệ: 71231

9. Thời gian phục vụ: Thể hiện thời gian nhanh nhất và lâu nhất mà nhân viên đã phục vụ khách hàng. Ví dụ trong số 6 khách hàng thuộc dịch vụ *Khám răng* thì thời gian phục vụ nhanh nhất của *Lan Anh* là chưa đến 1 phút và lâu nhất là 3 phút
- Bảng này chỉ thể hiện thông tin chứ không cho phép thay đổi nội dung

3.1.4 Cửa sổ Dịch vụ

Thể hiện 5 cột như trên hình:

1. Dịch vụ: Tên dịch vụ, chỉ những dịch vụ đã từng có khách hàng mới được liệt kê ra đây
 2. Số KH chờ phục vụ: Tổng số khách hàng thuộc dịch vụ đang chờ được phục vụ
 3. Số KH đang phục vụ: Tổng số khách hàng thuộc dịch vụ đang được phục vụ
 4. Số KH đã phục vụ: Tổng số khách hàng thuộc dịch vụ đã được phục vụ
 5. Tổng số KH: Tổng số khách hàng đã đến dịch vụ, bằng tổng 3 cột trước
- Bảng này chỉ thể hiện thông tin chứ không cho phép thay đổi nội dung



The screenshot shows a software window titled "Hệ thống xếp hàng điện tử ezQ#801". It includes a menu bar with "Cấu hình", "Báo cáo", "Mô phỏng", and "Giúp đỡ". Below the menu are icons for a computer, a mobile phone, a person, a location pin, a 3D cube, a question mark, and a power button. On the right, it displays "Hãng SX: Sony Ericsson", "Kiểu máy: K508i", "Số máy: 0903456789", and "Định dạng: PDU". There are also buttons for "Nhân viên" and "Dịch vụ".

Dịch vụ	Số KH chờ phục vụ	Số KH đang phục vụ	Số KH đã phục vụ	Tổng số KH
Gửi tiết kiệm	0	1	0	1
Rút tiền mặt	0	1	0	1

At the bottom, there is a status bar with "Số đã cấp: 0012 - Dịch vụ: 01", "Số kết nối cho phép: 10", and "Mã hợp lệ: 71231".

3.1.5 Thông tin trên thanh trạng thái

Ô thứ 1 thể hiện các trạng thái liên quan đến việc tải phiên bản mới

Ô thứ 2 thể hiện số vé mà máy in vừa cấp. Ví dụ trên hình cho biết máy in vừa cấp vé số 0012 cho dịch vụ 01

Ô thứ 3 thể hiện số kết nối cho phép

3.2 Cài đặt cổng COM và cơ sở dữ liệu

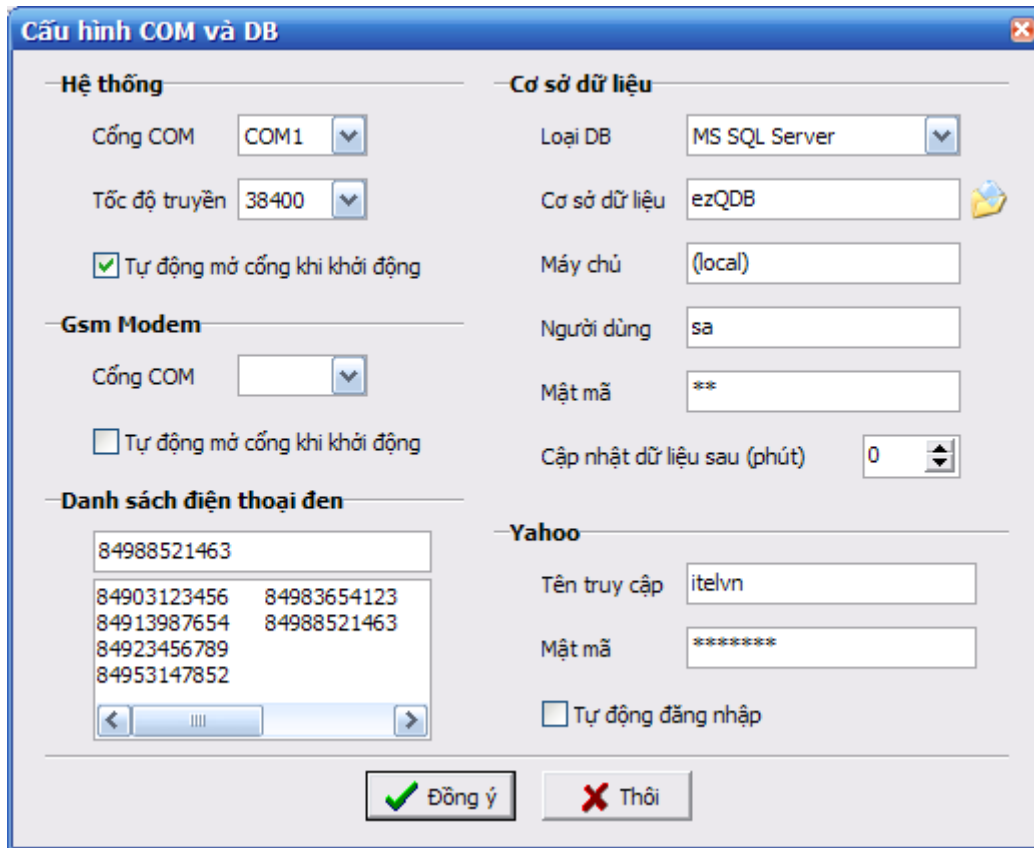
Để cài đặt lại cổng COM và CSDL cho phù hợp, chọn menu *Cấu hình* > *Cổng COM* và *CSDL...*, hộp thoại *Cấu hình COM* và *DB* sẽ hiện ra

3.2.1 Cài đặt cổng COM và YM

1. Cổng COM: Lựa chọn cổng COM cho máy tính dùng để liên lạc với các thiết bị ngoại vi. Thông thường máy tính có sẵn một cổng COM 1
2. Tốc độ truyền dữ liệu: Hiện nay các thiết bị ngoại vi đang hoạt động ở tốc độ 38400, vì vậy đề nghị **không nên thay đổi thông số** này. Nếu thay đổi sang tốc độ khác hệ thống sẽ không hoạt động được
3. Tự động mở cổng khi khởi động: Nếu bật lựa chọn này thì hệ thống sẽ tự động mở cổng COM ngay khi chương trình bắt đầu
4. Cổng COM cho GSM modem⁸: Lựa chọn cổng COM cho máy tính dùng để liên lạc với Gsm modem. Máy tính hiện nay thường chỉ có 1 cổng COM 1, do đó nên dùng dây chuyển đổi từ USB sang COM để có thêm cổng cho máy tính
5. Tự động mở cổng khi khởi động: Nếu bật lựa chọn này thì hệ thống sẽ tự động mở cổng COM kết nối với Gsm modem ngay khi chương trình bắt đầu

⁸ Phần GSM chỉ có ở phiên bản ezQ#704 trở lên

6. Tên truy cập vô Yahoo⁹: Gõ tên truy cập vô Yahoo Messenger
7. Mật mã: Gõ mật mã truy cập
8. Tự động đăng nhập: Nếu bật lựa chọn này thì hệ thống sẽ tự động đăng nhập vô Yahoo Messenger ngay khi chương trình bắt đầu



3.2.2 Quản lý danh sách điện thoại đen¹⁰

Danh sách điện thoại đen là danh sách các số điện thoại phá rối mà hệ thống không muốn trả lời

Để thêm vào danh sách một số điện thoại thì gõ số điện thoại đó trên ô nhập liệu rồi nhấn enter. Nhấn đôi lên số điện thoại để bỏ nó ra khỏi danh sách

Danh sách này được lưu trong tập tin ezQBlackPhones.txt trong cùng thư mục với tập tin chương trình

Lưu ý, số điện thoại có dạng 09xxxxxxxx thì phải nhập là 849xxxxxxxx, nghĩa là thay số không đầu tiên thành số 84

3.2.3 Cài đặt cơ sở dữ liệu

1. Loại DB: Lựa chọn sử dụng loại cơ sở dữ liệu. Trong danh sách xổ xuống là tên của các CSDL mà chương trình đang hỗ trợ. Mỗi CSDL mà chương trình hỗ trợ được xử lý bởi tập tin .knl (Khởi Nguyên Library). Các tập tin .knl được chép vào cùng thư mục với chương trình chính. Mặc định chương trình sử dụng CSDL MS Access
2. Cơ sở dữ liệu: Tên CSDL mà hệ thống đang sử dụng. Đối với MS SQL Server, đó là tên của database. Đối với MS Access, đó là đường dẫn tới tập tin ezQDB.mdb

⁹ Phần Yahoo chỉ có ở phiên bản ezQ#801

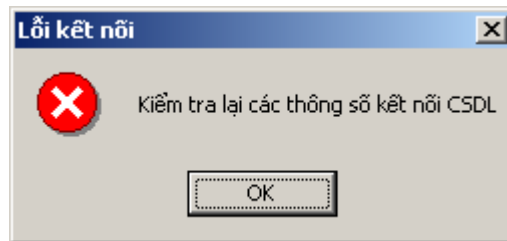
¹⁰ Phần này chỉ có ở phiên bản ezQ#801

3. **Máy chủ:** Đối với MS SQL Server, là tên máy có cài đặt MS SQL Server 2000. Nếu cài đặt MSSQL lên máy chạy hệ thống ezQ# thì tên máy chủ nên là *(local)*. Đối với MS Access, thông số này không được dùng
4. **Người dùng:** Đối với MS SQL Server, là tên truy cập vào CSDL. Không nên đổi tên này trừ khi bạn có cấp một user mới cho việc truy xuất CSDL này. Tên người dùng mặc định là *sa*. Đối với MS Access, thông số này không được dùng
5. **Mật mã:** Đối với MS SQL Server, là mật mã của người dùng trên. Mật mã mặc định của người dùng *sa* là *sa*. Đối với MS Access, thông số này không được dùng
6. **Cập nhật dữ liệu sau (phút):** Khoảng thời gian hệ thống tự động cập nhật lại dữ liệu. Nếu giá trị này bằng không, hệ thống sẽ không tự động cập nhật. Giá trị mặc định là 0. Nếu chỉ sử dụng chương trình này trên một máy, nên gán bằng 0. Nếu sử dụng chương trình cùng lúc trên nhiều máy, nên gán giá trị này dương. Giá trị khuyến cáo là 5



Khi nhấn **Đồng ý** thì hệ thống sẽ cập nhật tức thời những thay đổi trên. Nếu không muốn thay đổi, bạn có thể nhấn **Thôi** để đóng hộp thoại và hủy bỏ những thay đổi nếu có

Những thông số trên đây được lưu trong tập tin ezQConfig.ini. Nếu không tìm thấy tập tin này thì hệ thống sẽ tự động tạo ra tập tin mới với các thông số mặc định như trên

Nếu các thông số kết nối CSDL bị sai lệch, hệ thống sẽ không kết nối được lúc khởi động. Khi đó sẽ xuất hiện thông báo lỗi



Nhấn nút **OK** để đóng thông báo lỗi này. Hộp thoại **Cấu hình COM và DB** sẽ hiện ra cho phép cấu hình lại các thông số kết nối

Nếu không thể kết nối với CSDL được, các nút **Refresh** , **Reset**  cũng như menu **Hệ thống ezQ...** (con của menu **Cấu hình**) và menu **Báo cáo** sẽ có màu xám và không hoạt động được

3.3 Cài đặt các thông số hệ thống

Để cài đặt lại các thông số của hệ thống ezQ cho phù hợp, chọn menu **Cấu hình > Hệ thống ezQ...**, hộp thoại **Cấu hình hệ thống ezQ#** sẽ hiện ra

3.3.1 Thông tin về đơn vị

Nhập các thông tin cũng như logo của đơn vị, sau đó nhấn nút **Lưu**. Chương trình chấp nhận các định dạng tập tin hình ảnh như: jpeg (jpg), bitmap (bmp), icon (ico), enhanced metafiles (emf), Windows metafiles (wmf). Thông tin và logo đơn vị sẽ được thể hiện trên các báo cáo

Cấu hình hệ thống ezQ#

Thông tin đơn vị Dịch vụ Nhân viên Định dạng vé Âm thanh

Tên đơn vị:

Địa chỉ:

Số máy: Fax:

3.3.2 Cài đặt các thông số cho dịch vụ

Ở đây cho phép khai báo các thông số cho mỗi dịch vụ và một số thông số khác.

1. **Số dịch vụ:** Số thứ tự của dịch vụ. Số này không được trùng nhau và chạy từ 1 đến 99. Dãy số dịch vụ cũng không cần phải liên tục mà có thể cách khoảng. Máy in hỗ trợ 16 phím bấm dành cho 16 dịch vụ được cấp vé, vì vậy dãy số dịch vụ từ 1 đến 16 nên dành cho các dịch vụ có nhu cầu cấp vé. Các dịch vụ khác không có nhu cầu cấp vé sẽ được cấp từ số 17 trở đi. Tuy nhiên, ví dụ nếu máy in của đơn vị bạn chỉ có 5 nút dịch vụ từ 1 đến 5 thì dịch vụ thứ 6 trở đi có thể được cấp cho các dịch vụ khác không có nhu cầu cấp vé. Dịch vụ G, H, I trên hình là các dịch vụ không có nhu cầu cấp vé.
2. **Số đầu:** Mỗi dịch vụ được cấp cho một dãy số. Các dãy số này không được trùng nhau cũng không được lồng nhau. Số đầu là số bắt đầu một dãy số. Các dịch vụ không có nhu cầu cấp vé nên khai báo số đầu là 0000
3. **Số cuối:** Là số kết thúc một dãy số. Các dịch vụ không có nhu cầu cấp vé nên khai báo số cuối là 0000
4. **Bắt đầu:** Thời gian bắt đầu phục vụ của dịch vụ. Mặc định là 8:00
5. **Kết thúc:** Thời gian kết thúc phục vụ của dịch vụ. Mặc định là 17:00. Trong khoảng thời gian phục vụ, máy in mới cho phép lấy vé. Các dịch vụ không có nhu cầu cấp vé không cần phải khai báo khoảng thời gian phục vụ, cứ để mặc định
6. **Đang phục vụ:** Số vé khách hàng đang được phục vụ
7. **Số đã cấp:** Số vé mới nhất mà máy in đã cấp cho dịch vụ. Các dịch vụ không có nhu cầu cấp vé nên khai báo số này là -0001 để hệ thống không cấp vé cho các dịch vụ này

Cấu hình hệ thống ezQ#

Thông tin đơn vị
 Dịch vụ
 Nhân viên
 Định dạng vé
 Âm thanh

Số DV	Tên dịch vụ	Số đầu	Số cuối	Bắt đầu	Kết thúc	Đang phục vụ	Số đã cấp	Đánh số lại
1	Gửi tiết kiệm	0001	1000	08:00	17:00	0002	0011	True
2	Rút tiền mặt	1001	2000	08:00	17:00	1005	1014	True
3	Thẻ ATM	2001	3000	08:00	17:00	2002	2010	True

Thông báo hết vé bằng: In ra giấy Âm thanh

Gọi khách hàng theo: Giờ đến dịch vụ Dịch vụ ưu tiên

Phát âm thanh từ PC: Âm thanh Giọng nói

Tự động chuyển sang dịch vụ kế Tự động phân khách hàng Sử dụng dãy số liên tục cho các DV

8. **Đánh số lại:** Nếu giá trị là true thì khi đã cấp hết dãy số, chương trình sẽ cấp lại từ số đầu. Nếu là false, chương trình sẽ in thông báo hết số trên vé in ra. Để nhập giá trị cho cột này, bạn phải gõ t (true) hoặc f (false)

Các thông số hệ thống khác

- Thông báo hết vé:** Có hai hình thức thông báo hết vé là in ngay trên vé hoặc phát âm thanh. Hình thức thông báo trên giấy có thể được thiết kế lại từ chương trình (Xem thêm mục 3.3.4 dưới đây). Nếu máy in có gắn card âm thanh, bạn có thể chọn chức năng phát âm thanh. Âm thanh có thể là giọng nói hoặc là âm thanh gây chú ý
- Gọi khách hàng theo tiêu chuẩn:** Có 2 cách gọi khách hàng tiếp theo:
 - Gọi theo giờ đến dịch vụ: Ai đến trước gọi trước
 - Gọi theo dịch vụ ưu tiên: Gọi hết khách hàng trong dịch vụ có độ ưu tiên cao rồi mới gọi khách hàng trong dịch vụ có độ ưu tiên thấp hơn. Trong từng dịch vụ mới xét đến thời gian đến dịch vụ. Ví dụ: Khách hàng X đến dịch vụ A sau khi khách hàng Y đến dịch vụ B. Tại thời điểm gọi nếu đang có X và Y thì X sẽ được gọi trước vì X thuộc dịch vụ có độ ưu tiên cao

Trong một số trường hợp đặc biệt, ví dụ quầy 1 phục vụ hai dịch vụ A, B và muốn gọi khách hàng theo giờ đến dịch vụ. Quầy 2 phục vụ hai dịch vụ C, D và có nhu cầu gọi khách hàng theo dịch vụ ưu tiên, trong đó D ưu tiên hơn C. Lúc này, bạn cần làm như sau:

- ❖ Ở trang *Dịch vụ*, chọn gọi theo *Dịch vụ ưu tiên*
- ❖ Ở trang *Nhân viên*, khai báo cho nhân viên làm ở quầy 1 phục vụ hai dịch vụ A, B có cùng độ ưu tiên là 1. Khai báo cho nhân viên làm ở quầy 2 phục vụ hai dịch vụ: C có độ ưu tiên là 2; D có độ ưu tiên là 1 (*Xem thêm hướng dẫn ở mục 3.3.3 bên dưới*)

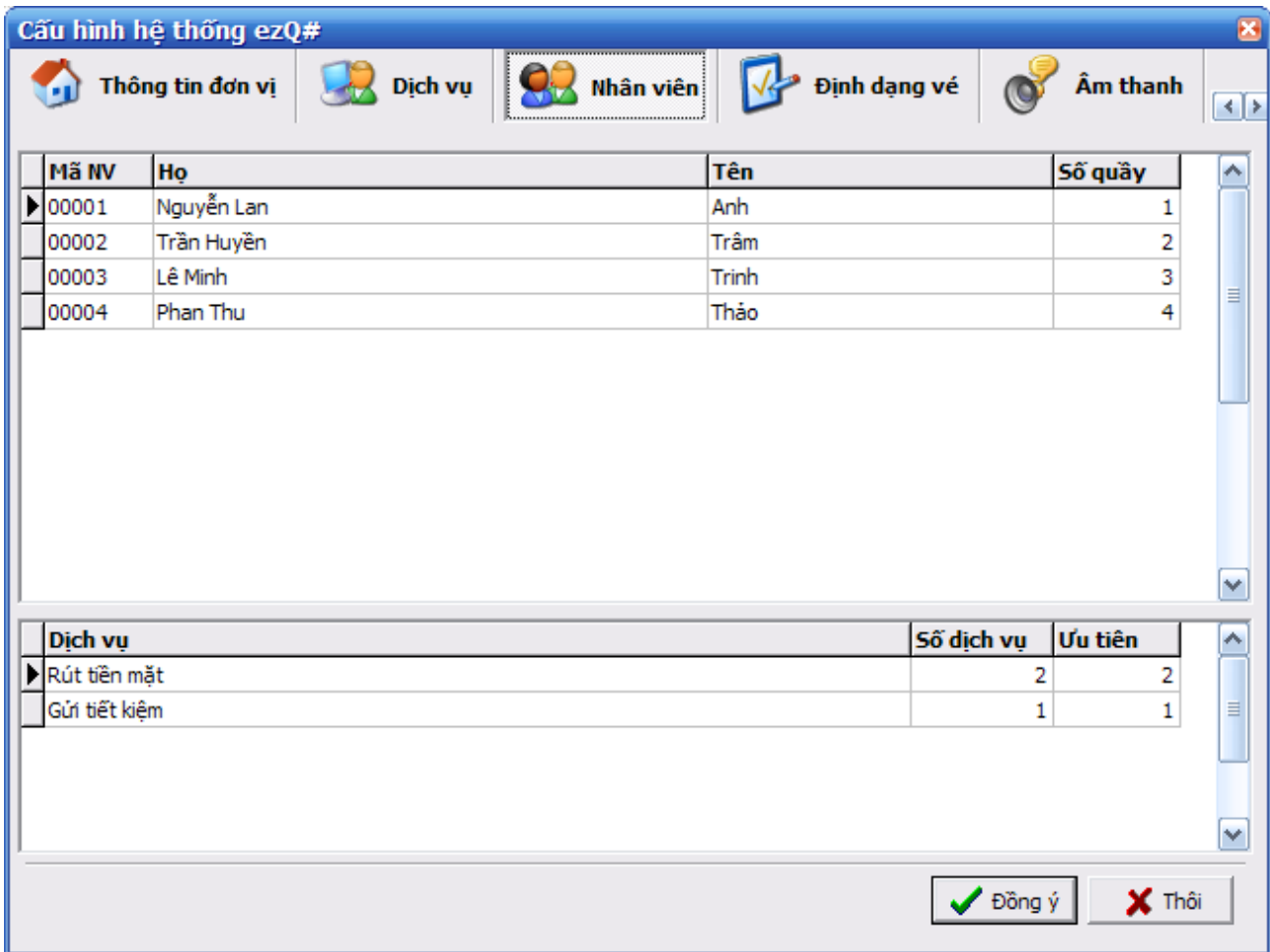
- Có thể chọn một trong hai cách sao cho phù hợp nhất với đơn vị của bạn
3. Phát âm thanh từ PC: Hệ thống có thể phát lời mời gọi khách hàng từ máy tính. Lời mời gọi có thể là giọng nói được thu sẵn hoặc đơn giản hơn chỉ là âm thanh bing boong để gây chú ý. Đôi khi vì sự im lặng, bạn có thể tắt lựa chọn này
 4. Tự động chuyển sang dịch vụ kế: Bình thường, đối với những quy trình đơn giản, khách hàng sẽ được phục vụ ở một dịch vụ, xong rồi ra về. Nhân viên phục vụ tại quầy chỉ cần nhấn nút hoàn tất để kết thúc phục vụ.
Thỉnh thoảng, có nhu cầu chuyển khách hàng sang dịch vụ khác, lúc đó nhân viên phải nhấn số dịch vụ rồi nhấn nút hoàn tất để vừa kết thúc giao dịch với khách hàng tại quầy của mình, vừa chuyển họ sang dịch vụ khác.
Đôi khi có những quy trình đã được qui định cụ thể, ví dụ sau dịch vụ A khách hàng sẽ đến dịch vụ B... Như vậy, nếu bật lựa chọn *Tự động chuyển sang dịch vụ kế*, chương trình sẽ chuyển khách hàng sang dịch vụ đã được định nghĩa tiếp theo, sau khi đã được hoàn tất ở dịch vụ trước trong qui trình. Điều này sẽ làm giảm thao tác của nhân viên. Nghĩa là nhân viên chỉ cần nhấn một nút hoàn tất để làm cả hai công việc: vừa kết thúc giao dịch, vừa chuyển sang dịch vụ kế
Việc khai báo dịch vụ tiếp theo được thực hiện từ bàn phím quầy (một thiết bị ngoại vi đi kèm với hệ thống). Lúc đăng ký với hệ thống từ bàn phím quầy, nhân viên sẽ nhập bốn số xxyy. Trong đó: xx là số quầy mà nhân viên đang ngồi, yy là số dịch vụ tiếp theo mà hệ thống cần tự động chuyển tới. Nếu yy bằng 00 thì hệ thống sẽ không chuyển nữa dù lựa chọn *Tự động chuyển sang dịch vụ kế* đang bật, vì không có dịch vụ số 0
 5. Tự động phân khách hàng: Bình thường, sau khi nhân viên đăng ký với hệ thống, nếu có khách hàng đang chờ, hệ thống sẽ tự động phân khách hàng cho nhân viên đó ngay lập tức. Hoặc khi nhân viên gọi khách hàng nhưng đã hết khách thì khi nào có khách trở lại, nhân viên sẽ được hệ thống phân cho mà không cần gọi. Điều này có lợi là nhân viên không cần phải gọi thăm chừng xem có khách không
Nếu tắt lựa chọn này, hệ thống sẽ không phân tự động nữa mà nhân viên buộc phải gọi khách hàng khi cần. Việc tự gọi sẽ giúp cho nhân viên chủ động hơn trong việc phục vụ khách hàng
 6. Sử dụng dãy số liên tục cho các DV: Nếu không chọn mục này thì mỗi dịch vụ phải được cài một dãy số riêng biệt. Nếu mục này được chọn, các dịch vụ phải có chung một dãy số. Khi đó số vé sẽ tăng liên tục, không phân biệt dịch vụ. Giá trị mặc định là không chọn. *Chú ý là không nên thay đổi mục này trong khi đang giao dịch vì sẽ làm mất thứ tự phát vé của hệ thống*
 7. Nút Đọc lại: Nhấn nút này để cập nhật dữ liệu

3.3.3 Cài đặt các thông số cho nhân viên

Đầu tiên, nhập thông tin về nhân viên ở bảng bên trên. Gõ trực tiếp giá trị mong muốn vô từng cột. Bạn phải khai báo đầy đủ thông tin cho cả bốn cột. Phần mã nhân viên là duy nhất, có thể là hỗn hợp giữa số và chữ

Bảng bên dưới thể hiện các dịch vụ mà nhân viên sẽ phục vụ. Ở đây, bạn chỉ cần gõ số dịch vụ và độ ưu tiên, tên dịch vụ sẽ tự động hiện ra ở cột *Dịch vụ*. Đây là cột chỉ đọc, nên bạn không thể thay đổi nội dung ở cột này

Dấu tam giác ► thể hiện dòng hiện hành của bảng. Xem trên hình thì dịch vụ *Rút tiền mặt* và *Gửi tiết kiệm* ở bảng dưới là của nhân viên *Nguyễn Lan Anh* ở bảng trên



Các thao tác cơ bản xử lý bảng (Áp dụng cho tất cả các dạng bảng có trong chương trình):

- Phải chuyển đến bảng cần làm việc (focus)
- Để xóa 1 dòng, nhấn Ctrl+Delete. Chương trình sẽ xóa dòng hiện hành mà không hỏi lại. Vì khi nhấn tổ hợp phím Ctrl+Delete, chương trình hiểu rằng bạn đã cố ý thực hiện lệnh xóa
- Để thêm một dòng mới, di chuyển mũi tên xuống cho đến khi dòng mới xuất hiện (đang ở dòng cuối cùng khi nhấn phím mũi tên xuống lần nữa sẽ sinh ra dòng mới)
- Đang chỉnh sửa ở một ô, nhấn Esc để bỏ qua việc thay đổi

3.3.4 Định dạng và sửa đổi vé in

Phản Mẫu in vé

Cửa sổ bên trái dùng để chỉnh sửa nội dung vé in. Cửa sổ bên phải dùng để xem trước bản in

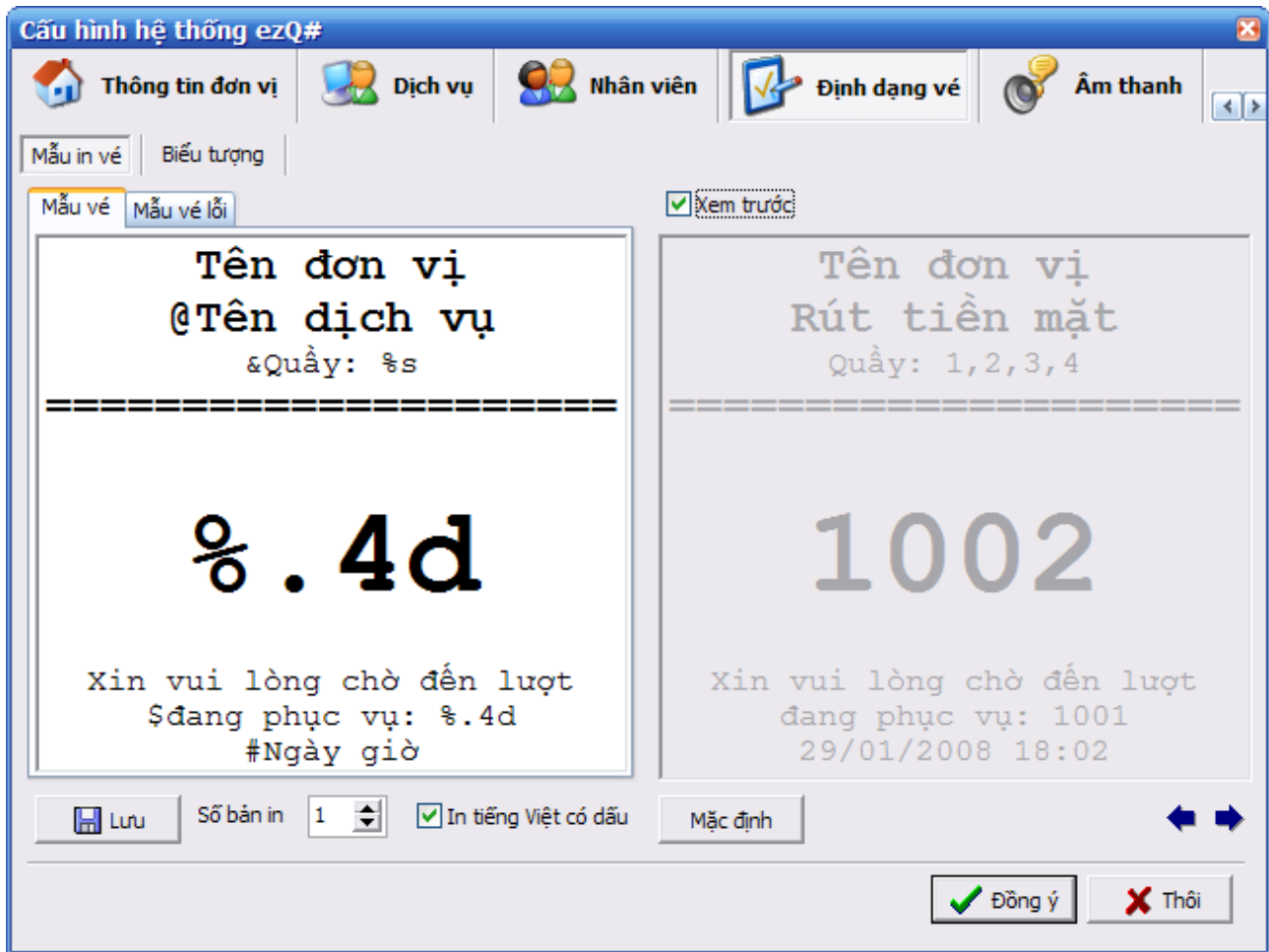
Dòng *Tên đơn vị*, bạn có thể ghi tên ngắn gọn của đơn vị mình

Dòng *Tên dịch vụ*, bạn không cần chỉnh sửa. Chương trình sẽ tự động gắn tên dịch vụ tương ứng với số dịch vụ được bấm từ máy in. Nếu không muốn in tên dịch vụ, bạn có thể bỏ hẳn dòng này, hoặc thay bằng nội dung khác tùy ý. Lưu ý là nếu dòng này được bắt đầu bằng ký tự @, chương trình sẽ in tên dịch vụ, bất chấp nội dung của dòng là gì. Nếu bỏ ký tự @ đi, chương trình sẽ in đúng nội dung đã được ghi

Dòng *Số quầy*, chương trình sẽ gán số quầy phục vụ tương ứng với dịch vụ đã chọn. Có thể thay chữ quầy bằng bất cứ chữ gì bạn muốn. Lưu ý là phải có ký tự & ở đầu dòng và %s ở cuối dòng

Dòng *Số vé*, không nên thay đổi. Chuỗi %4d gọi là định dạng số hiển thị, với định dạng này thì vé số 1 sẽ được hiển thị là 0001. Nếu số vé của đơn vị bạn cấp ra chỉ đến 999, bạn có thể sửa thành %3d, số 12 sẽ là 012. Còn nếu bạn không muốn có số không phía trước, thì định dạng là %d.

Tương tự như trên, dòng này được bắt đầu bằng ký tự %, chương trình sẽ in số vé theo định dạng mà bạn định nghĩa. Nếu bỏ ký tự % đi, chương trình sẽ in đúng nội dung đã được ghi



Dòng *Xin vui lòng chờ đến lượt*, bạn có thể thay thế bằng một nội dung khác tùy ý

Dòng *Đang phục vụ*, tương tự như dòng số phiếu. Nếu không muốn xuất hiện dòng này, bạn có thể bỏ hẳn hoặc thay bằng nội dung khác, nhưng chú ý là phải bỏ ký tự \$ ở đầu dòng

Dòng *Ngày giờ*, thể hiện thời điểm khách hàng lấy vé. Dòng này có thể bỏ hẳn hoặc thay bằng nội dung khác, nhưng chú ý là phải bỏ ký tự # ở đầu dòng

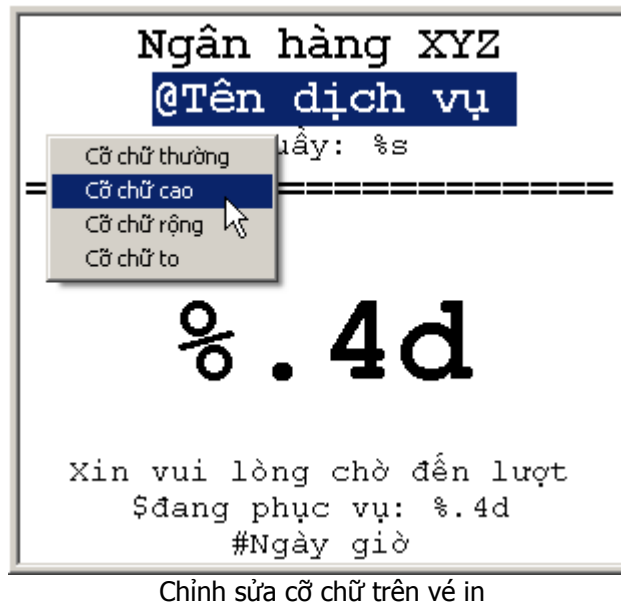
Có thể thay đổi cỡ chữ bằng cách chọn dòng chữ, bấm phím phải mouse rồi chọn font tương ứng¹¹

Sau khi chỉnh sửa nội dung vé in theo ý muốn, bạn có thể xem trước bản in bằng cách bật mục *Xem trước*. Dùng các nút mũi tên để duyệt qua hết các dịch vụ. Nếu thấy ưng ý, bạn nhấn nút *Lưu* để lưu lại nội dung vừa sửa

Nút *Mặc định* dùng để lấy lại định dạng chuẩn của chương trình. Phần nội dung vé in sẽ được lưu thành tập tin Ticket.rtf và TicketErr.rtf trong cùng thư mục của chương trình. Khi khởi động, nếu không tìm thấy hai tập tin này, chương trình sẽ sử dụng định dạng mặc định

Có thể khai báo số lượng bản in cho một lần in bằng cách nhập số tương ứng vào ô *Số bản in*. Trên thực tế, không nơi nào in quá ba liên một lần, nên ở đây chương trình chỉ cho phép nhập số từ 1 đến 3

¹¹ Chỉ có ở phiên bản ezQ#702 trở lên



Để tăng tốc độ, chương trình không sử dụng driver mà in trực tiếp ra máy in. Do một số máy in không hỗ trợ tiếng Việt, một số khác thì có nên việc bật tắt lựa chọn *In tiếng Việt có dấu* nhằm giải quyết vấn đề này. Hiện nay máy in nhiệt của hãng EPSON chỉ hỗ trợ bộ mã tiếng Việt TCVN3, mà bộ mã này không có chữ hoa có dấu, cho nên chương trình không thể in ra chữ hoa có dấu được. Đây là hạn chế của bộ mã tiếng Việt TCVN3 chứ không phải hạn chế của chương trình hay của máy in

Phần mẫu vé lỗi cũng tương tự như phần này

Phần Biểu tượng¹²

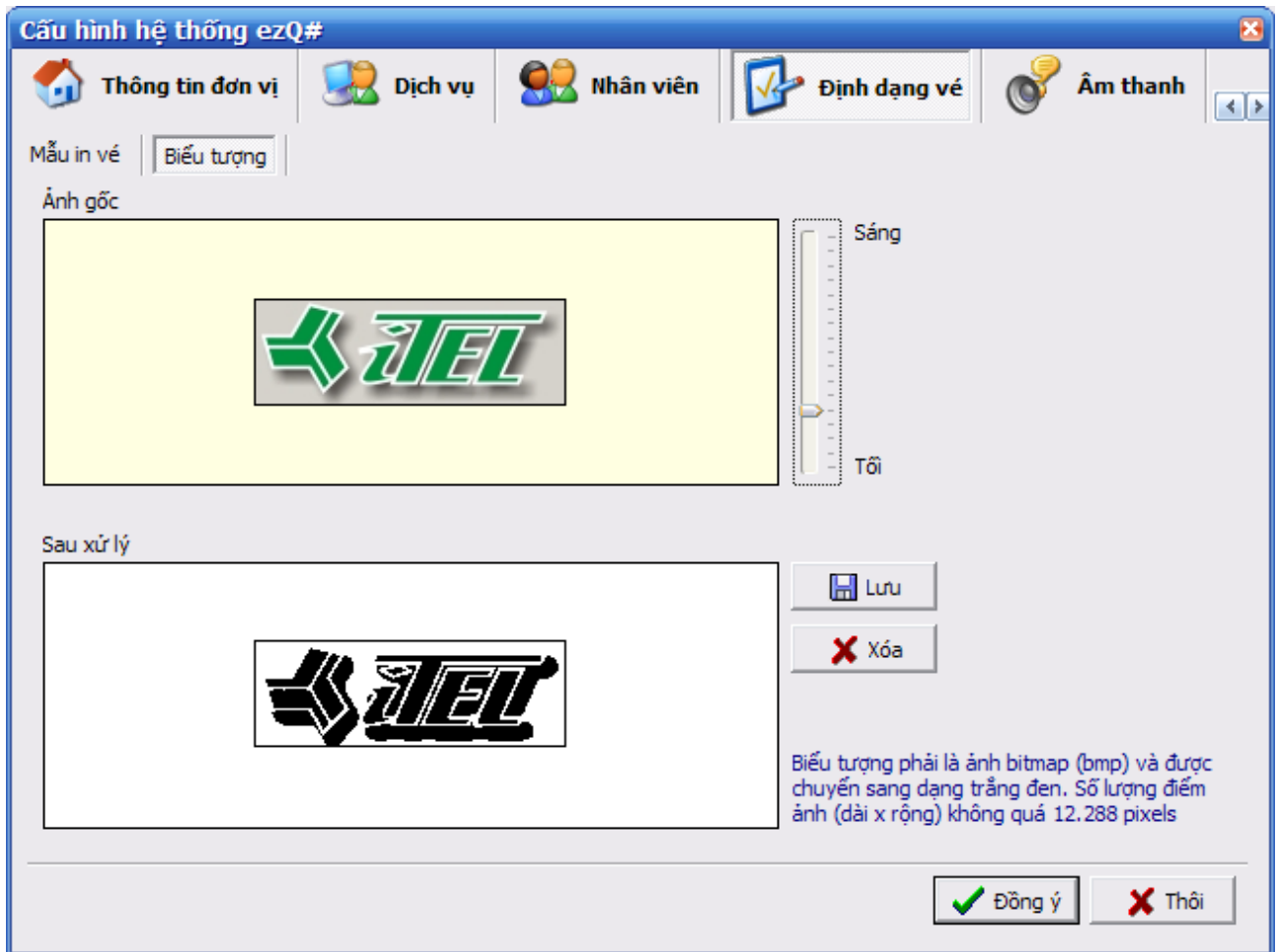
Nhấn đôi vào cửa sổ ảnh gốc màu vàng để mở tập tin ảnh dạng bitmap (bmp). Hộp thoại mở tập tin sẽ hiện ra cho phép lựa chọn logo muốn in. Điều chỉnh thanh sáng tối bên cạnh để có được ảnh như mong muốn

Chú ý:

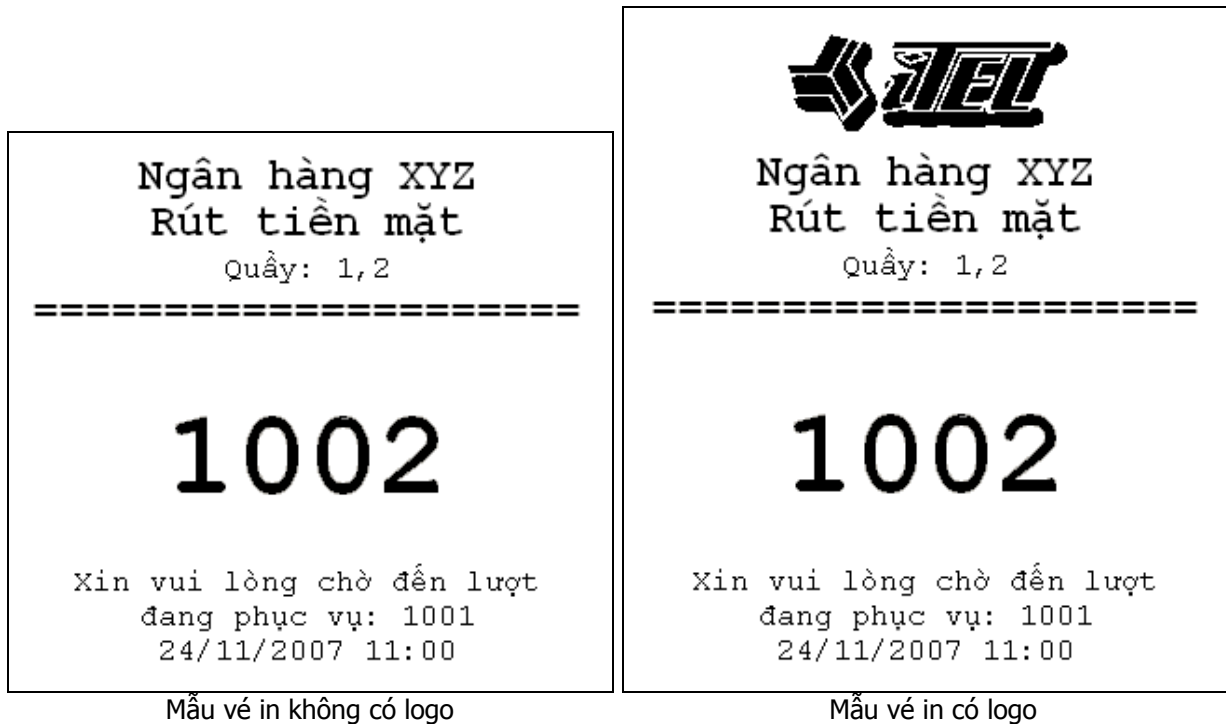
- Ảnh màu sẽ biến đổi thành ảnh trắng đen sau khi xử lý
- Ảnh phải có định dạng bitmap (bmp) và kích thước (dài x rộng) không quá 12.288 pixels

Nhấn phím *Lưu* để lưu. Từ đây, mỗi khi in vé, logo sẽ được in ra ngay phía trên nội dung vé. Khi không muốn in logo, nhấn nút *Xóa* để xóa bỏ logo

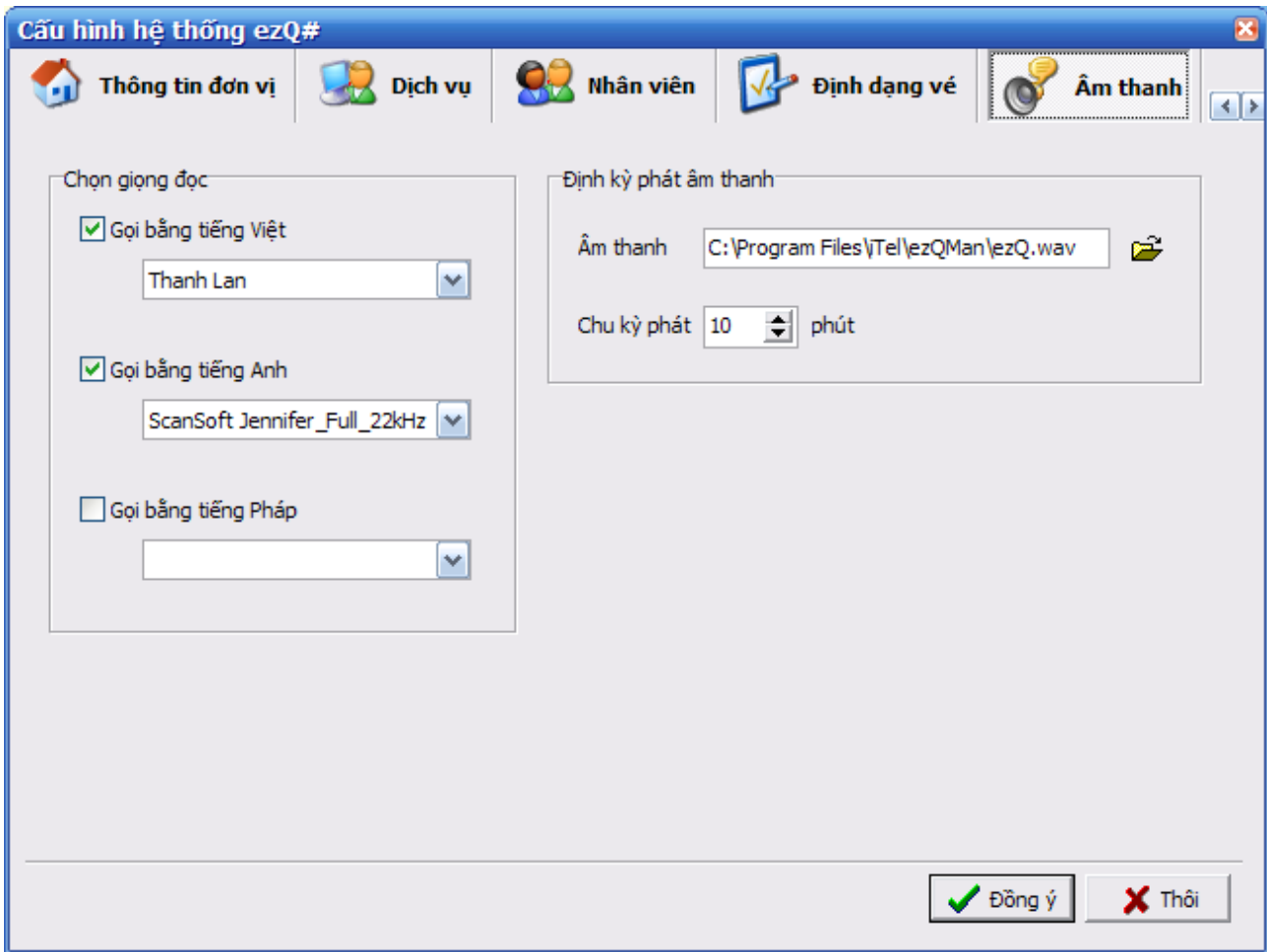
¹² Chỉ có ở phiên bản ezQ#702 trở lên



Lưu ý: Ảnh phải có định dạng bitmap (bmp) và kích thước (dài x rộng) không quá 12.288 pixels



3.3.5 Cài đặt âm thanh



Chương trình cho phép gọi khách hàng bằng ba thứ tiếng cùng lúc, theo thứ tự: Việt, Anh, Pháp.¹³

Để chọn phát âm tiếng Việt, chọn *Gọi bằng tiếng Việt*, sau đó chọn giọng đọc tiếng Việt ở hộp lựa chọn ngay bên dưới. Hiện chương trình đang hỗ trợ hai giọng đọc: Thanh Lan và Minh Thu

Thực hiện tương tự với ngôn ngữ Anh, Pháp. Ngôn ngữ nào không được chọn sẽ không được phát âm khi gọi khách hàng

Có thể chỉ ra tập tin âm thanh để phát định kỳ và qui định thời gian lặp lại ở khung *Định kỳ phát âm thanh*. Hiện nay chương trình chỉ chấp nhận tập tin có định dạng wav. Chu kỳ phát từ 1 đến 30 phút¹⁴

3.3.6 Cài đặt câu thông báo¹⁵

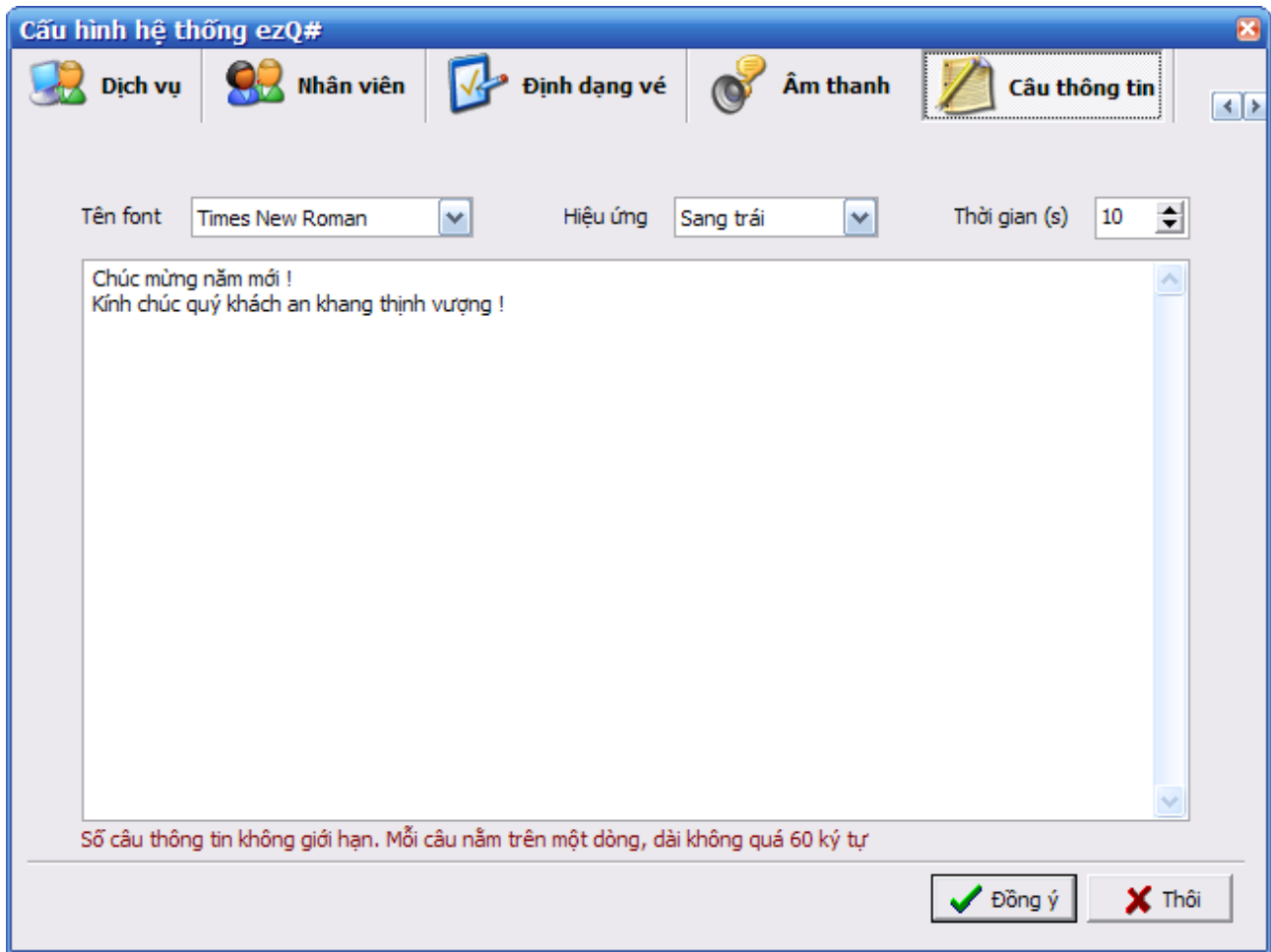
Gõ câu thông báo ở cửa sổ lớn. Mỗi câu nằm trên một dòng và dài không quá 60 ký tự. Các câu thông báo sẽ có cùng font và hiệu ứng. Hiện chương trình hỗ trợ hai loại font: Times New Roman, Tahoma và hai hiệu ứng: Sang trái và Qua lại

Ô thời gian cho phép cài đặt thời gian chạy cho một câu. Nếu giá trị này bằng không thì chỉ có câu đầu tiên được chạy. Đối với trường hợp chỉ có một câu thì nên cho giá trị này bằng không

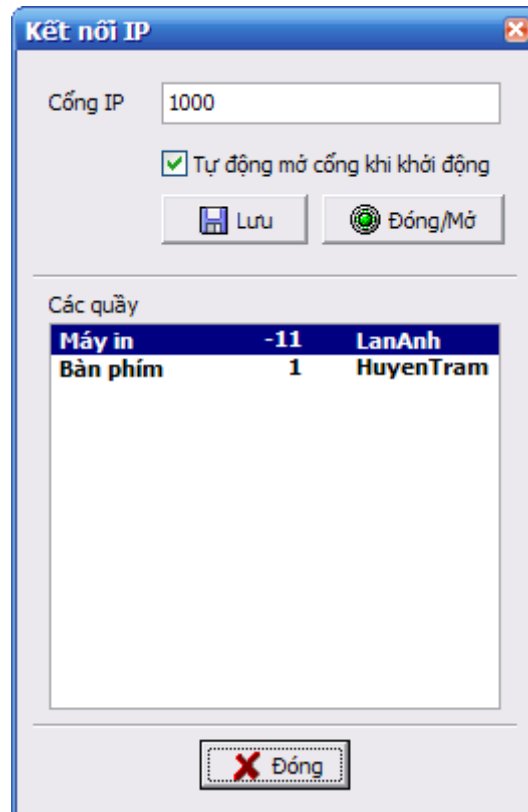
¹³ Ở phiên bản ezQ#704 trở lên hỗ trợ 3 giọng Việt, Anh, Pháp. Phiên bản ezQ#702 trở xuống chỉ hỗ trợ 1 giọng Việt

¹⁴ Chỉ có ở phiên bản ezQ#702 trở lên

¹⁵ Chỉ có ở phiên bản ezQ#702 trở lên



3.4 Cài đặt và quan sát các kết nối IP



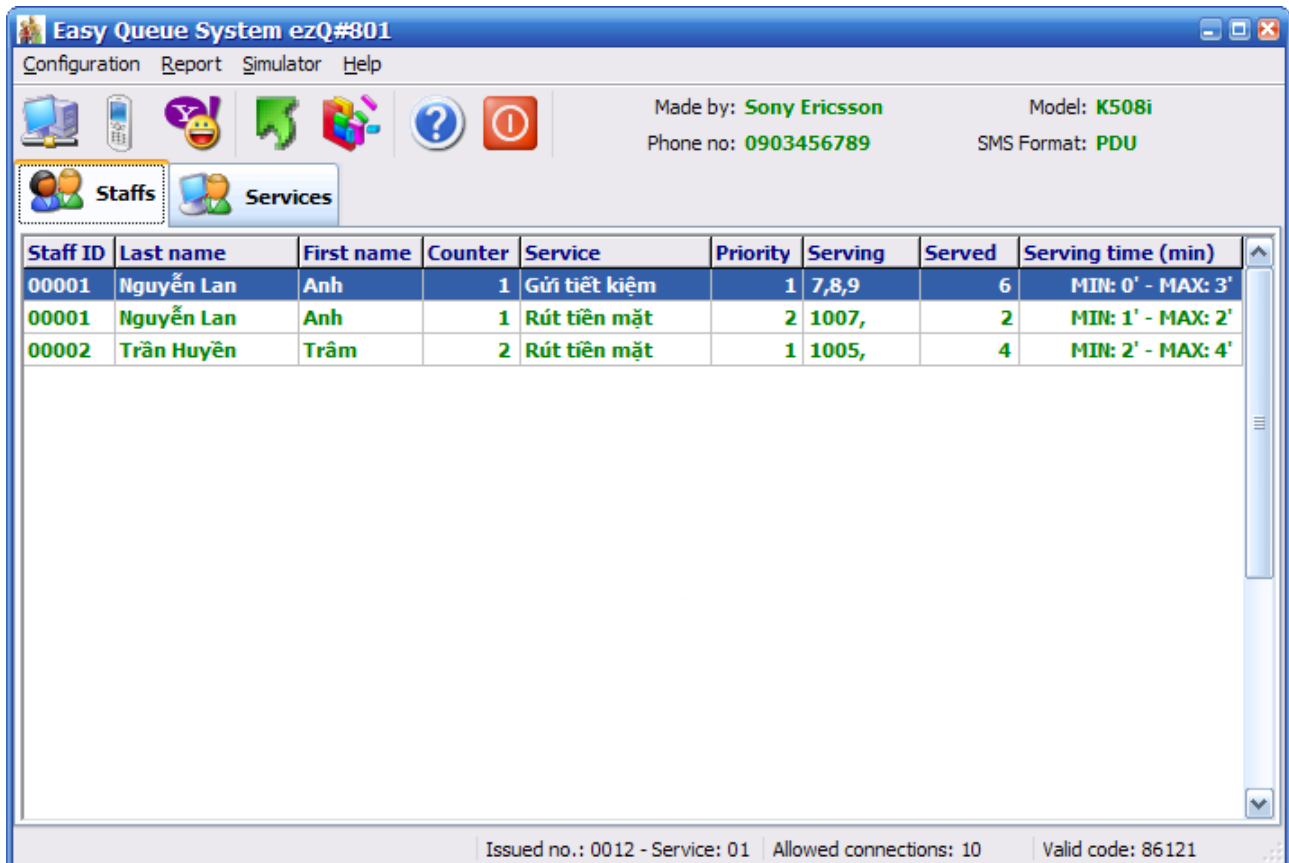
Phần này chỉ được dùng trong hệ thống ezQ#net. Phiên bản này cho phép chương trình kết nối với các thiết bị từ xa của hệ thống thông qua mạng LAN

Trong trường hợp này, các thiết bị từ xa như: bàn phím quỳ, máy in, bảng hướng dẫn... sẽ được kết nối với máy tính gần nhất, gọi là máy trạm, thông qua cổng COM

Để cài đặt lại cổng TCP/IP cho phù hợp, chọn menu *Cấu hình > Kết nối IP...*, hộp thoại *Kết nối IP* sẽ hiện ra

1. Cổng IP: Khai báo cổng IP dùng để kết nối với các thiết bị bàn phím quỳ. Giá trị mặc định là 1000. Giá trị này phải giống với giá trị cổng IP đã được khai báo ở các máy trạm
2. Tự động mở cổng khi khởi động: Nếu bật lựa chọn này thì hệ thống sẽ tự động mở cổng IP ngay khi chương trình bắt đầu
3. Nút Lưu: Lưu cài đặt vô tập tin ezQConfig.ini
4. Nút Đóng/Mở: Dùng để đóng mở cổng IP bằng tay
5. Danh sách các quỳ: Liệt kê tên thiết bị, ID và tên máy tính đang kết nối với hệ thống

3.5 Lựa chọn ngôn ngữ hiển thị cho giao diện



The screenshot shows the 'Easy Queue System ezQ#801' interface. At the top, there are menu options: Configuration, Report, Simulator, Help. Below the menu, there are icons for various functions and system information: 'Made by: Sony Ericsson', 'Model: K508i', 'Phone no: 0903456789', and 'SMS Format: PDU'. There are also buttons for 'Staffs' and 'Services'. The main area contains a table with the following data:

Staff ID	Last name	First name	Counter	Service	Priority	Serving	Served	Serving time (min)
00001	Nguyễn Lan	Anh	1	Gửi tiết kiệm	1	7,8,9	6	MIN: 0' - MAX: 3'
00001	Nguyễn Lan	Anh	1	Rút tiền mặt	2	1007,	2	MIN: 1' - MAX: 2'
00002	Trần Huyền	Trâm	2	Rút tiền mặt	1	1005,	4	MIN: 2' - MAX: 4'

At the bottom of the window, there is a status bar with the text: 'Issued no.: 0012 - Service: 01 Allowed connections: 10 Valid code: 86121'.

Giao diện tiếng Anh

Hỗ trợ 3 ngôn ngữ chính là: Việt, Anh, Pháp. Trong thư mục Lang, là thư mục con của chương trình chính, có các tập tin ezQMan.vie thể hiện tiếng Việt, ezQMan.eng thể hiện tiếng Anh, ezQMan.fre thể hiện tiếng Pháp. Nếu thiếu tập tin nào thì ngôn ngữ tương ứng sẽ không xuất hiện trên menu. Riêng tiếng Việt là mặc định nên tập tin ezQMan.vie sẽ được tự động tạo ra nếu không có

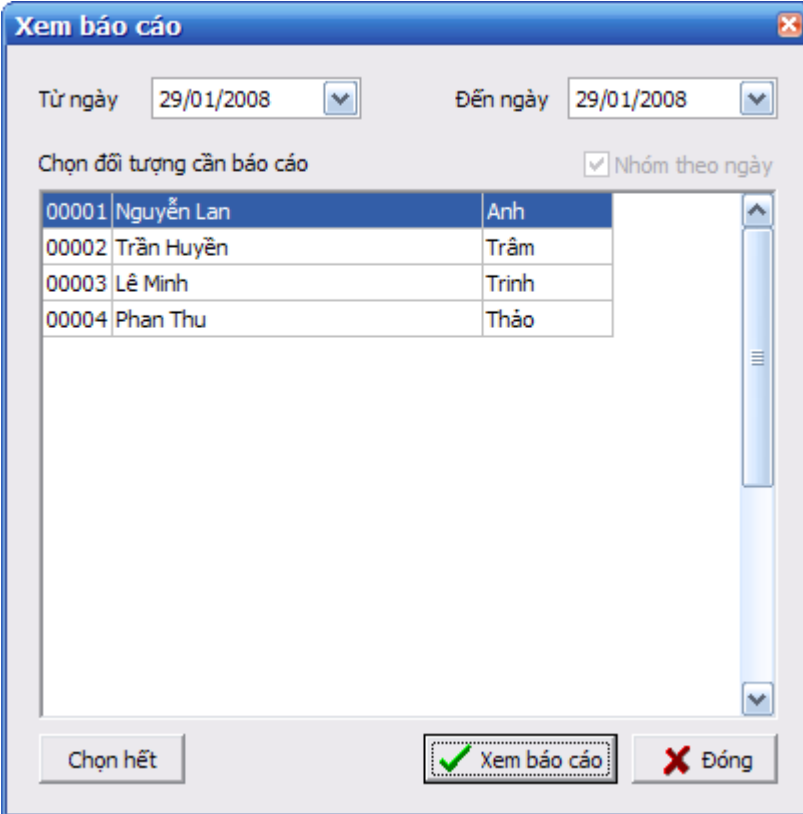
3.6 Các báo cáo

Hệ thống báo cáo ngắn gọn, xúc tích, đầy đủ thông tin cần thiết, giúp đơn vị dễ dàng theo dõi hoạt động của các nhân viên, dịch vụ. Từ đó có những điều tiết, chỉnh sửa để việc phục vụ khách hàng ngày càng tốt hơn

Các báo cáo sẽ được cập nhật thường xuyên để đáp ứng nhu cầu phong phú của khách hàng. Hệ thống báo cáo được truy cập thông qua menu *Báo cáo*. Hiện tại có các báo cáo sau:

- Báo cáo đăng nhập
- Báo cáo tổng hợp theo nhân viên
- Báo cáo chi tiết theo nhân viên
- Báo cáo tổng hợp theo dịch vụ
- Báo cáo chi tiết theo dịch vụ
- Báo cáo chi tiết theo khách hàng
- Báo cáo tổng hợp theo tin nhắn SMS
- Báo cáo chi tiết theo tin nhắn SMS

Tất cả các báo cáo này đều dùng chung một giao diện. Trên đó, bạn có thể chọn khoảng thời gian cần báo cáo. Có thể chọn một hoặc nhiều đối tượng để báo cáo ở bảng bên dưới. Tùy từng báo cáo, đối tượng có thể là nhân viên, dịch vụ hoặc khách hàng. Để chọn nhiều đối tượng bạn nhấn giữ Ctrl và chọn dòng mong muốn. Bạn cũng có thể chọn tất cả bằng cách nhấn nút *Chọn hết*. Đôi khi trên các báo cáo tổng hợp, bạn cần nhóm theo ngày hoặc không, muốn thế bạn chỉ việc bật tắt lựa chọn *Nhóm theo ngày*



The screenshot shows a dialog box titled "Xem báo cáo" (View Report). It contains the following elements:

- Two date pickers: "Từ ngày" (From date) and "Đến ngày" (To date), both set to "29/01/2008".
- A section titled "Chọn đối tượng cần báo cáo" (Select reporting objects) with a checkbox "Nhóm theo ngày" (Group by day) which is checked.
- A table with the following data:

00001	Nguyễn Lan	Anh
00002	Trần Huyền	Trâm
00003	Lê Minh	Trinh
00004	Phan Thu	Thảo

At the bottom of the dialog, there are three buttons: "Chọn hết" (Select all), "Xem báo cáo" (View report) with a green checkmark icon, and "Đóng" (Close) with a red X icon.

Nhấn nút *Xem báo cáo*, màn hình kết quả báo cáo hiện ra như sau

ezQ#, printing report...

Công ty TNHH Điện tử - Tin học KHỐI NGUYỄN
593/1C Nguyễn Kiệm, phường 3, Gò Vấp
Điện thoại: 855600 & Fax (08) 9855600

BÁO CÁO TỔNG HỢP THEO NHÂN VIÊN

Từ ngày: 07/11/2006 Đến ngày: 15/11/2006

Mã NV	Họ	Tên	Số KH đã phục vụ	Tg phục vụ trbình	Thời gian phục vụ	Thời gian chờ
07/11/2006						
00005	Trần Quang	Hà	4	11'	14'/2"	2'/0"
00003	Nguyễn Bích	Hồng	12	7'	9'/5"	3'/1"
00001	Phan Há	Yến	10	9'	12'/6"	1'/0"
08/11/2006						
00003	Nguyễn Bích	Hồng	1	4'	6'/2"	3'/1"
00001	Phan Há	Yến	1	6'	7'/4"	2'/1"
11/11/2006						
00001	Phan Há	Yến	7	2'	5'/1"	10'/5"

Page 1 of 1

Báo cáo được nhóm theo ngày

ezQ#, printing report...

Công ty TNHH Điện tử - Tin học KHỐI NGUYỄN
593/1C Nguyễn Kiệm, phường 3, Gò Vấp
Điện thoại: 855600 & Fax (08) 9855600

BÁO CÁO TỔNG HỢP THEO NHÂN VIÊN

Từ ngày: 07/11/2006 Đến ngày: 15/11/2006

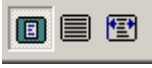



Mã NV	Họ	Tên	Số KH đã phục vụ	Tg phục vụ trbình	Thời gian phục vụ	Thời gian chờ
00005	Trần Quang	Hà	4	17'	24'/0"	2'/1"
00003	Nguyễn Bích	Hồng	13	9'	16'/3"	3'/0"
00001	Phan Há	Yến	18	7'	10'/2"	5'/4"

2/11/2006 11:05
Thời gian phục vụ: max, chờ: max, chờ: max

Page 1 of 1

Báo cáo không nhóm theo ngày

Từ đây, bạn có thể phóng to, thu nhỏ, xem và in từng trang hoặc cài đặt các thông số cho máy in, ra lệnh in. Các nút lệnh trên thanh công cụ có ý nghĩa như sau:

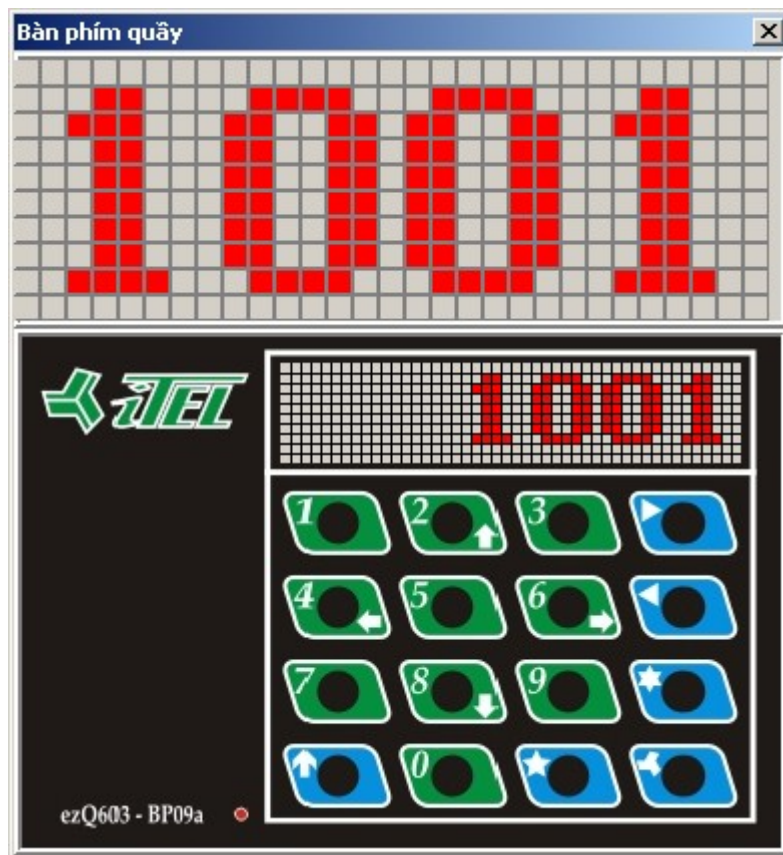
Hình	Chức năng
	Có tác dụng phóng to, thu nhỏ báo cáo để xem chi tiết hoặc tổng quát
	Dùng để xem các trang báo cáo
	In và cài đặt các thông số in, trong đó có cho phép chỉ định in bất kỳ trang nào
	Cho phép lưu và đọc lại một báo cáo đã được in trước đó

Dòng trạng thái thể hiện trạng hiện tại và tổng số trang của báo cáo

3.7 Mô phỏng thiết bị¹⁶

Để mô phỏng thiết bị phần cứng (bàn phím quầy, điểm cấp phiếu, bảng hướng dẫn) trước tiên cần có jack cái DB9 được hàn chân 2 và chân 3 lại với nhau, sau đó gắn vào cổng COM trên máy tính

Thao tác trên cửa sổ mô phỏng tương tự như trên thiết bị thật. Có thể mở nhiều thiết bị cùng lúc để thử nghiệm theo yêu cầu

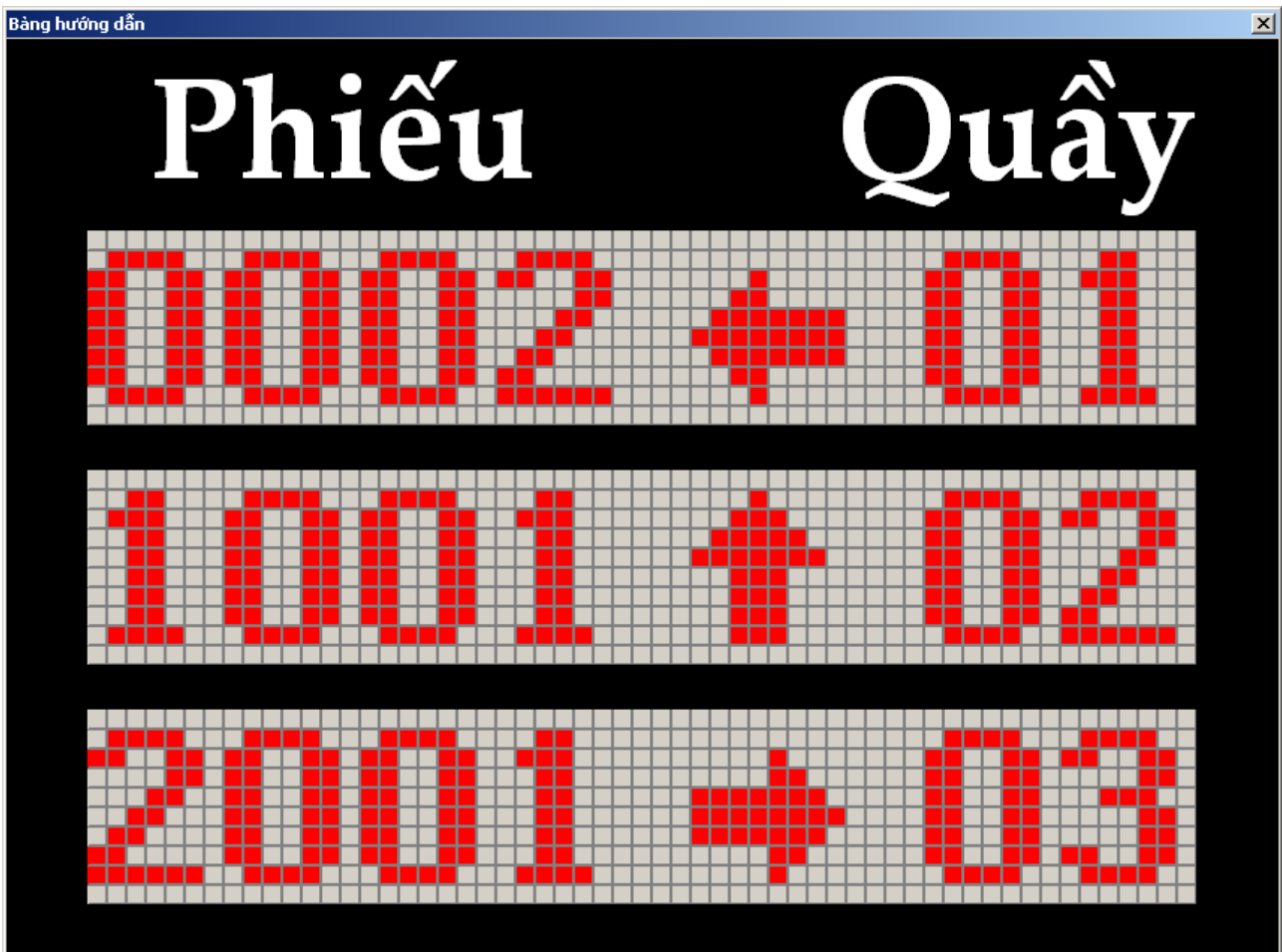


Mô phỏng bàn phím quầy và bảng hiển thị quầy

¹⁶ Chỉ có ở phiên bản ezQ#702 trở lên



Mô phỏng điểm cấp phiếu



Mô phỏng bảng hướng dẫn

3.8 Giới hạn số thiết bị

Số bàn phím quầy cùng lúc có thể sử dụng trong hệ thống ezQ# được giới hạn tùy license mà người sử dụng chọn. Hiện có các license: 5, 10, 15, 20 và nhiều hơn 20 bàn phím quầy (không giới hạn). Khi quá số thiết bị cho phép, hệ thống sẽ không chấp nhận đăng ký vô nữa. Thông tin về số

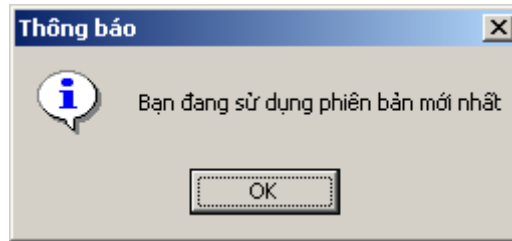
thiết bị được phép sử dụng cùng lúc lưu ở tập tin ezQConfig.ini. Nếu lỡ xóa mất hoặc có sự thay đổi không hợp lệ trên tập tin này, hệ thống sẽ không cho bất kỳ bàn phím quỳ nào đăng ký (số giới hạn bằng 0). Bạn phải chép lại tập tin ezQConfig.ini từ thư mục ezQ#\Runtime trên đĩa CD vào thư mục chứa chương trình trên đĩa cứng.

3.9 Cập nhật phiên bản mới¹⁷

Chương trình có khả năng cập nhật phiên bản mới nhất thông qua kết nối internet.

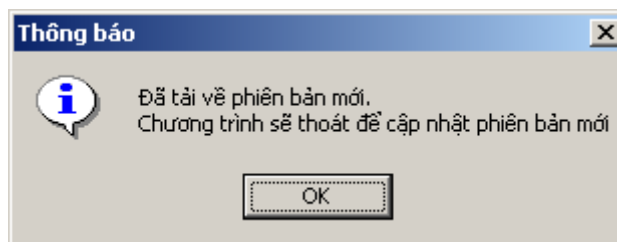
Nếu máy tính đang kết nối internet, bạn có thể dùng menu *Giúp đỡ > Phiên bản mới...* để tìm phiên bản mới nhất của chương trình. Có ba tình huống có thể xảy ra:

- Bạn đang sử dụng phiên bản mới nhất, khi đó bạn sẽ thấy thông báo:



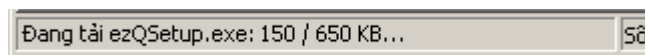
Lúc này chỉ cần nhấn nút OK để trở lại làm việc bình thường và yên tâm rằng bạn đang sử dụng phiên bản tốt nhất hiện nay

- Phiên bản đang dùng đã cũ và chương trình tự động tải về phiên bản mới nhất. Sau khi tải về xong, sẽ xuất hiện thông báo:

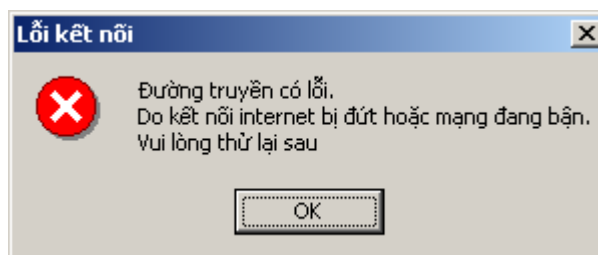


Nhấn nút OK để đồng ý đóng chương trình đang chạy và cài đặt phiên bản mới. Sau khi cài đặt xong, bạn phải khởi động lại chương trình. Chú ý chỉ nên cập nhật phiên bản mới khi chương trình đang rảnh

Trong quá trình tải về, dòng trạng thái sẽ thể hiện quá trình tải chương trình



- Đường truyền internet có lỗi, sẽ xuất hiện thông báo:



Khi nào thiết lập lại đường truyền, bạn thử tiến hành lại thao tác trên

¹⁷ Chỉ có ở phiên bản ezQ#702 trở lên

Với tính năng đặc biệt này, bạn sẽ luôn luôn là người sử dụng phiên bản mới nhất với những tính năng được cập nhật, nâng cấp thường xuyên từ công ty chúng tôi một cách miễn phí

Để có được phiên bản mới nhất của tài liệu này, xin vui lòng xem trên đĩa CD



Công ty TNHH Điện tử – Tin học KHỎI NGUYỄN
Địa chỉ liên lạc: 593/1C Nguyễn Kiệm, phường 3, Gò Vấp, tpHCM
Điện thoại: (08) 39855600 – Fax: (08) 39854842
Email: kythuat@khoinguyenvn.com
Website: www.khoinguyenvn.com